

BÁO CÁO NHÂN QUYỀN VIỆT NAM NĂM 2018**TÓM TẮT**

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là một nhà nước độc tài do một đảng duy nhất – Đảng Cộng sản Việt Nam – cầm quyền, dưới sự lãnh đạo của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc và Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân. Cuộc bầu cử Quốc hội gần đây nhất được tổ chức vào năm 2016 đã diễn ra không tự do và không công bằng, mặc dù có sự cạnh tranh hạn chế giữa các ứng viên đã được Đảng Cộng sản Việt Nam xem xét kỹ lưỡng.

Chính quyền dân sự vẫn duy trì sự kiểm soát có hiệu quả đối với các lực lượng an ninh.

Những vấn đề về quyền con người ở Việt Nam bao gồm việc tước đoạt sinh mạng trái luật hoặc tùy tiện, tra tấn bởi nhân viên chính phủ, bắt và giam giữ người tùy tiện của chính quyền; tù nhân chính trị; sự can thiệp tùy tiện hoặc trái luật vào đời sống riêng tư; bắt và truy tố tùy tiện những người chỉ trích chính quyền, kể cả chỉ trích trên mạng, các nhà báo và blogger, giám sát hoạt động của các nhà báo, các nhà hoạt động, những người chất vấn về thẩm quyền của nhà nước, về sự kiểm duyệt, về những hạn chế tự do internet không có căn cứ như đóng các trang mạng và tài khoản, hành vi phỉ báng mang tính chất hình sự; can thiệp đáng kể vào quyền tự do hội họp và tự do lập hội, bao gồm việc giam giữ, bắt và truy tố các cá nhân mong muốn hội họp tự do và lập hội; hạn chế đáng kể tự do đi lại, trong đó có việc cấm xuất cảnh đối với các nhà hoạt động; hạn chế sự tham gia chính trị; tham nhũng; cấm các tổ chức công đoàn độc lập.

Đôi khi chính quyền đã có hành động khắc phục, bao gồm việc truy tố đối với các quan chức vi phạm pháp luật; nhưng công an đôi khi vi phạm mà không bị trừng phạt.

Phần 1. Tôn trọng sự toàn vẹn của con người, kể cả quyền không bị:**a. Tước đoạt sinh mạng tùy tiện và giết người trái luật hoặc vì động cơ chính trị**

Đã có nhiều báo cáo cho thấy các quan chức hoặc nhân viên khác dưới sự chỉ huy của Bộ Công an hoặc cơ quan công an cấp tỉnh đã giết người tùy tiện hoặc trái pháp luật, trong đó có ít nhất 11 vụ chết người liên quan đến các cán bộ công an đang thi hành công vụ. Trong hầu hết các trường hợp, chính quyền hoặc cung cấp ít thông tin liên quan đến các cuộc điều tra về những cái chết này, hoặc thông báo những cái chết đó là do tự tử hoặc do các vấn đề về sức khỏe. Đôi khi nhà chức trách đã sách nhiễu và hăm dọa những gia đình chất vấn công an về việc xác định nguyên nhân cái chết. Trong một số ít trường hợp, chính quyền đã truy cứu trách nhiệm đối với các cán bộ công an, thường là vài năm sau khi nạn nhân chết. Mặc dù đã có hướng dẫn của Tòa án nhân dân tối cao về truy cứu các cán bộ công an làm chết người bị tạm giam về tội giết người, các cán bộ này thường chỉ bị truy cứu với tội nhẹ hơn. Gia đình của những người chết trong khi bị công an tạm giam cho biết họ bị nhà chức trách địa phương sách nhiễu và hành hạ.

Ngày 2 tháng 8, Hứa Hoàng Anh chết sau khi các cán bộ công an địa phương ở huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang thẩm vấn ông ta về việc tham gia biểu tình vào tháng 6 chống lại một dự luật về đơn vị hành chính kinh tế đặc biệt và luật mới về an ninh mạng. Truyền thông xã hội và các tổ chức phi chính phủ báo cáo rằng cơ thể ông ta có nhiều vết thương ở đầu, cổ và bụng, cho thấy có khả năng ông đã bị tra tấn. Các phương tiện truyền thông của nhà nước chỉ đưa tin rằng ông ta đã chết.

Trong một số trường hợp, chính quyền đã truy cứu trách nhiệm các cán bộ an ninh về việc tước đoạt sinh mạng tùy tiện. Ngày 13 tháng 9, một tòa án ở tỉnh Ninh Thuận đã tuyên năm cựu cán bộ công an từ 3 đến 7 năm tù về tội “dùng nhục hình” để đánh đập một người sử dụng ma túy đến chết trong đồn công an năm 2017. Tòa án còn cấm các bị cáo đảm nhiệm các chức vụ trong ngành công an từ 1 đến 3 năm sau khi chấp hành xong hình phạt tù.

a. Mất tích

Không có báo cáo nào của các cơ quan nhà nước hoặc nhân danh các cơ quan nhà nước về người mất tích.

b. Tra tấn và đối xử hoặc trừng phạt dã man, vô nhân đạo hay đê hèn khác

Pháp luật nghiêm cấm hành hạ thân thể người bị giam giữ, nhưng các nghi can thường xuyên báo cáo về việc cảnh sát, nhân viên an ninh mặc thường phục và nhân viên tại các trung tâm giam giữ người nghiện ma túy vẫn thường ngược đãi và tra tấn các nghi can trong quá trình bắt, thẩm vấn và giam giữ. Công an, kiểm sát viên và các cơ quan giám sát chính phủ hiếm khi tiến hành điều tra các báo cáo cụ

thể về tình trạng ngược đãi này. Một số nhà hoạt động cho biết họ bị đe dọa đến tính mạng bởi các cá nhân mặc thường phục mà họ nói rằng có liên hệ với chính quyền.

Ngày 12 tháng 8, theo truyền thông của nhà nước, hơn 200 người đang điều trị tại một trung tâm cai nghiện ma túy ở tỉnh Tiền Giang đã trốn khỏi trung tâm. Những người này cho biết họ bị buộc phải làm việc 8 giờ một ngày mà không được trả công và thường xuyên bị trừng phạt, bao gồm việc bị đánh đập, nếu họ “không ứng xử tốt”.

Cảnh sát và nhà chức trách mặc thường phục thường ngược đãi, sách nhiễu và hành hung các nhà hoạt động và những người tham gia biểu tình phản đối chính quyền; ví dụ, vào tháng 6 ở thành phố Hồ Chí Minh, cảnh sát đánh đập và giam giữ khoảng 180 người ở một sân vận động liên quan đến các cuộc biểu tình phản đối dự luật về đơn vị hành chính kinh tế đặc biệt và luật an ninh mạng. Cũng có nhiều báo cáo về việc cảnh sát ngược đãi và hành hung những người không phải là nhà hoạt động hay tham gia vào chính trị. Ngày 1 tháng 3, anh Nguyễn Công Chí phải nhập viện do chấn động não sau khi đến đồn công an địa phương ở huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai một ngày trước đó do vi phạm giao thông. Gia đình của Chí cáo buộc công an địa phương đã đánh đập anh ta; công an phủ nhận cáo buộc này và nói rằng họ đang điều tra vụ việc.

Điều kiện ở nhà tù và các trại giam giữ

Có sự khác biệt đáng kể về điều kiện giam giữ giữa các trại giam và các tỉnh khác nhau. Điều kiện ở hầu hết các trại giam là khắc khổ nhưng nhìn chung không đe dọa đến tính mạng. Chế độ ăn uống không đầy đủ và thực phẩm không sạch, phòng giam quá chật chội, thiếu nước uống và điều kiện vệ sinh nghèo nàn tiếp tục là những vấn đề nghiêm trọng. Nhà chức trách ở trại giam tách riêng tù nhân chính trị nhằm đối xử khắt khe hơn và thường giam họ theo nhóm nhỏ tách biệt với cộng đồng tù nhân nói chung, họ bị sách nhiễu bởi cả nhà chức trách ở trại giam và các tù nhân khác.

Điều kiện vật chất: Chính quyền thường giam giữ tù nhân nam và nữ tách biệt nhau, nhưng vẫn có một số trường hợp ngoại lệ ở các trại tạm giam địa phương. Mặc dù chính quyền thường giam giữ người chưa thành niên tách biệt với người lớn, nhưng trong một số ít trường hợp, người chưa thành niên vẫn bị giam giữ chung với người lớn trong một thời gian ngắn. Nhà chức trách đôi khi giam trẻ em ở trong tù cùng với mẹ cho đến khi các em được ba tuổi, theo một cựu tù nhân chính trị.

Tháng 3 năm 2017, Bộ Công an công bố báo cáo tổng kết 5 năm về thi hành án hình sự giai đoạn 2011-2016, đây là báo cáo gần đây nhất công bố thông tin về vấn đề này. Báo cáo thừa nhận rằng tình trạng thiếu cơ sở vật chất có chất lượng tốt và các

trại giam quá chật chội là những thách thức vẫn còn tiếp diễn. Báo cáo cho biết diện tích sàn trung bình là 5,44 feet vuông trên 1 tù nhân, trong khi mức tiêu chuẩn phải đạt được là 6,6 feet vuông trên 1 tù nhân.

Tính đến tháng 11, đã có báo cáo về ít nhất 11 người chết trong khi bị giam giữ, nhiều người trong số đó được suy đoán là chết do bị đánh đập. Ngày 24 tháng 8, Hoàng Tuấn Long chết tại bệnh viện Hà Đông khoảng 1 tuần sau khi công an phường Thổ Quan, quận Đống Đa, Hà Nội tạm giữ ông ta vì những cáo buộc liên quan đến ma túy. Nhà chức trách tiến hành khám nghiệm tử thi và phát hiện ông ta bị nhiều thương tích, trong đó có một vết lõm ở đầu và bốn xương sườn bị gãy. Công an địa phương cho biết ông Long cắn lưỡi tự tử; nhưng gia đình ông cho rằng công an đã đánh đập ông ta.

Các cựu tù nhân chính trị cho biết công an dùng sách để đánh đập những người bị tạm giữ để tránh để lộ vết bầm tím. Các cán bộ quản trại không ngăn chặn được bạo lực giữa các tù nhân và trong một số trường hợp còn khuyến khích tù nhân hành hung và sách nhiễu các tù nhân chính trị. Vào cuối tháng 7, tù nhân chính trị Trần Thị Nga cho biết một bạn tù ở trại giam Gia Trung, tỉnh Gia Lai, đã đánh đập bà nặng nề. Ngày 18 tháng 11, các cán bộ quản trại lần đầu tiên cho phép chồng bà vào thăm bà sau hai năm, nhưng họ từ chối không cho hai người con chưa thành niên của bà vào thăm.

Gia đình nhà hoạt động Lê Đình Lượng cho biết ông bị biệt giam trong một năm ở Trại tạm giam tỉnh Nghệ An và không hề được nhìn thấy ánh sáng mặt trời trước khi ông bị buộc tội và kết án 20 năm tù vào tháng 8 về tội “hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân”.

Một số tù nhân chính trị đã từng hoặc đang bị giam giữ và gia đình họ cho biết các tù nhân nhận được lượng thức ăn không đầy đủ và kém chất lượng. Một số cựu tù nhân cho biết họ chỉ được nhận hai bát cơm nhỏ và rau mỗi ngày, thường bị trộn lẫn các chất lạ như côn trùng hoặc sạn. Người nhà tù nhân vẫn tiếp tục khẳng định một cách đáng tin cậy rằng tù nhân sẽ được thêm thức ăn hoặc được đối xử tốt hơn nếu biết hối lộ cán bộ quản trại. Tù nhân được chăm sóc y tế cơ bản, mặc dù trong nhiều trường hợp các cán bộ quản trại đã ngăn không cho người nhà mang thuốc vào cho tù nhân và trạm xá trong tù không xem xét kỹ hồ sơ y tế trước khi giam giữ của tù nhân. Gia đình của các nhà hoạt động đang bị tù giam đã từng bị ốm hoặc đổ bệnh trong tù khẳng định rằng việc điều trị y tế ở trại là không đầy đủ khiến cho bệnh tình diễn biến phức tạp hơn và để lại hậu quả lâu dài. Gia đình bà Trần Thị Xuân cho biết sức khỏe của bà xấu đi sau khi bị chuyển trại vào tháng 10 đến trại giam số 5 tỉnh Thanh Hóa, và bà bị phù do bệnh thận.

Nhà chức trách biệt giam tù nhân trong khoảng thời gian tiêu chuẩn là 3 tháng, nhưng tù nhân chính trị thường bị biệt giam lâu hơn. Một công dân Hoa Kỳ bị phạt tù vì một tội không liên quan đến chính trị cho biết ông ta chỉ được phép ra khỏi buồng giam 5 phút mỗi ngày trong suốt 39 tháng liên tục, trừ trường hợp đi gặp các cán bộ lãnh sự. Các báo cáo cho biết nhà chức trách ở các trại giam cũng giam giữ một số người chuyên giới ở khu biệt lập do không biết nên giam những người đó ở khu nam hay khu nữ. Tù nhân đôi khi không được tiếp cận các tài liệu đọc và phương tiện viết lách. Vào tháng 1, Luật thi hành tạm giữ, tạm giam có hiệu lực, luật này chuyển thẩm quyền phê duyệt các tài liệu đọc, viết cho người bị tạm giam từ cán bộ quản lý trại giam sang “cơ quan giải quyết vụ án” (tức là tòa án). Phạm Văn Trội cho biết ông không được nhận các tài liệu đọc ở trại giam B14 thuộc Hà Nội sau khi luật mới có hiệu lực. Nhà chức trách trại giam cho biết họ đang nỗ lực khắc phục những lỗi hỏng trong việc thực thi luật và thừa nhận rằng luật mới quy định tù nhân có quyền nhận quà tặng, sách, báo và tài liệu.

Các nhà chức trách thường giam giữ tù nhân chính trị ở các địa điểm xa gia đình của họ, gây khó khăn cho người nhà đến thăm và thường xuyên không thông báo cho người nhà về việc chuyển trại. Ngày 5 tháng 7, Trương Minh Đức bị chuyển đến trại giam số 6 thuộc huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An, ở cách xa nhà của ông ở thành phố Hồ Chí Minh tới 870 dặm. Ngày 18 tháng 11, cha của Nguyễn Việt Dũng đến trại giam Nghi Kim thuộc tỉnh Nghệ An để thăm ông Dũng đang chấp hành án phạt tù có thời hạn 6 năm. Nhà chức trách thông báo rằng ông Dũng đã bị chuyển đến trại giam Nam Hà thuộc tỉnh Hà Nam.

Quản lý trại giam: Không có hệ thống thanh tra trại giam nào hoạt động để tù nhân có thể nộp đơn khiếu nại, mặc dù pháp luật có quy định về việc giám sát thi hành án hình sự của Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, một tổ chức chuyên giám sát các tổ chức xã hội do chính phủ Việt Nam bảo trợ. Trần Huỳnh Duy Thức cho biết ông không được phép gửi đơn đến các quan chức chính phủ đề nghị trả tự do cho ông vì theo Bộ luật hình sự mới, mức hình phạt đối với tội danh mà ông bị kết án chỉ là 5 năm tù. Ông Thức đã chấp hành được 9 năm đối với án phạt tù là 16 năm về tội “hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân.”

Nhà chức trách chỉ cho tù nhân gặp gia đình mỗi tháng một lần không quá một giờ và nói chung cho phép người nhà chu cấp thêm đồ bao gồm tiền, thực phẩm và chăn đệm cho tù nhân. Các tù nhân chính trị và người nhà của họ cho biết các cán bộ quản trại đôi khi thu hồi, từ chối hoặc trì hoãn quyền được thăm viếng và không cho phép họ chu cấp thêm đồ cho người thân. Gia đình mục sư đang bị giam giữ Nguyễn Trung Tôn cho biết nhà chức trách ở trại giam Gia Trung thuộc tỉnh Gia Lai thường xuyên yêu cầu thêm các thủ tục và giấy tờ để chấp thuận các cuộc thăm viếng bình thường của gia đình tù nhân như luật đã quy định.

Vào tháng 7 và tháng 8, tù nhân chính trị Nguyễn Ngọc Như Quỳnh và Trần Huỳnh Duy Thức tổ chức tuyệt thực trong thời gian dài để phản đối điều kiện nhà tù. Ông Thức tuyệt thực trong 34 ngày và nói với người nhà của ông rằng nhà chức trách ở trại giam số 6 thuộc tỉnh Nghệ An cũng hạn chế số lượng thư ông được gửi đi sau khi một số bức thư của ông gửi đi từ trại giam được công bố trên Facebook.

Mặc dù theo các phương tiện truyền thông của nhà nước, các nhà sư thuộc Giáo hội Phật giáo Việt Nam được chính quyền cấp phép có thể đến thăm tù nhân, nhà hoạt động dân chủ theo Công giáo La Mã Hồ Đức Hòa cho biết ông nhiều lần bị từ chối cuộc viếng thăm của một linh mục để xưng tội. Nhà chức trách ở trại giam Nam Hà thuộc tỉnh Hà Nam cho biết họ không có nhà thờ và do đó không thể tạo điều kiện cho một cuộc thăm viếng như vậy.

Người nhà và một số cựu tù nhân cho biết một số nhà chức trách không cho phép tù nhân nhận tài liệu tôn giáo khi đang bị giam giữ, mặc dù các quy định pháp luật cho phép tù nhân được tiếp cận các tài liệu đó. Theo một tổ chức phi chính phủ, Hồ Đức Hòa cho biết ông được nhận Kinh thánh và tín đồ Phật giáo Hòa Hảo Thuần Túy Bùi Văn Trung được phép nhận kinh Phật giáo Hòa Hảo Thuần Túy đã qua kiểm duyệt.

Giám sát độc lập: Các cán bộ Ủy ban Chũ thập đở Quốc tế địa phương và khu vực không yêu cầu và cũng không đến thăm các trại giam trong năm qua. Các đại diện ngoại giao đã tiến hành các chuyến thăm tù nhân chính trị ở cả các trại tạm giam và trại giam. Các chuyến thăm này bị giám sát và không cho họ cơ hội đánh giá độc lập đối với các tù nhân hay đối với điều kiện trại giam.

c. Bắt người hoặc giam giữ tùy tiện

Hiến pháp quy định rằng việc bắt bất kỳ cá nhân nào cũng phải có quyết định của tòa án hoặc viện kiểm sát, trừ trường hợp “phạm tội một cách rõ ràng”. Luật cho phép chính quyền bắt và giam giữ người “đến khi kết thúc điều tra” đối với các tội phạm đặc biệt nghiêm trọng, trong đó có các vụ án về an ninh quốc gia. Người bị giam giữ có thể khiếu nại tính hợp pháp của việc họ bị giam giữ với cơ quan có trách nhiệm, nhưng nhà chức trách từ chối quyền này của các tù nhân chính trị.

Theo một tổ chức phi chính phủ, từ tháng 6 đến tháng 9, nhà chức trách đã giam giữ 14 nhà hoạt động vì các nội dung đăng tải trên mạng xã hội và buộc tội 3 người về hành vi “lợi dụng tự do dân chủ” và 3 người khác về hành vi “làm, tàng trữ, phát tán thông tin, tài liệu, vật phẩm nhằm chống nhà nước”. Nhà chức trách thường xuyên quản thúc tại gia đối với các nhà hoạt động và các nghi can phạm tội

hình sự mà không có cáo buộc phạm tội nào.

Vai trò của công an và bộ máy an ninh

Bộ Công an chịu trách nhiệm về an ninh trong nước và quản lý đội ngũ công an, một cơ quan điều tra an ninh quốc gia đặc biệt và các đơn vị an ninh khác trong nước. Cục Điều tra thuộc Viện Kiểm sát nhân dân tối cao (văn phòng công tố cấp trung ương) xem xét các cáo buộc vi phạm của lực lượng an ninh. Bộ Công an có tiếng nói quan trọng trong hoạch định chính sách quốc gia; 3 trên 17 ủy viên Bộ Chính trị đang hoặc nguyên là quan chức Bộ Công an.

Ủy ban nhân dân (cơ quan hành pháp cấp địa phương) có thẩm quyền lớn đối với lực lượng công an và kiểm sát viên cấp tỉnh, huyện và địa phương. Do đó, công an tỉnh và công an địa phương thường có quyền hạn rộng rãi trong hoạt động của họ.

Mặc dù Viện Kiểm sát nhân dân tối cao có thẩm quyền điều tra các vi phạm của lực lượng công an, song các tổ chức công an hoạt động với rất ít hạn chế của pháp luật và sự minh bạch, và không có giám sát công. Các cán bộ công an đôi khi vi phạm mà không bị xử phạt. Ở cấp xã, lực lượng an ninh gồm dân phòng hoặc thành viên của các tổ chức xã hội thuộc chính phủ thường xuyên hỗ trợ công an và đôi khi vi phạm quyền con người.

Thủ tục bắt và đối xử với người bị giam giữ

Vào tháng 1, nhiều đạo luật về hình sự, bao gồm Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Bộ luật hình sự năm 2015, Luật thi hành tạm giữ, tạm giam năm 2015 bắt đầu có hiệu lực.

Bộ luật tố tụng hình sự mới đưa các yếu tố tranh tụng vào thủ tục tiền hành phiên tòa dân sự và hình sự. Bộ luật này còn dành một chương riêng quy định về vai trò và trách nhiệm của người bào chữa, trong đó có quyền của người bào chữa trong việc tiếp cận chứng cứ và tiếp xúc với người bị buộc tội tại thời điểm người đó bị bắt.

Các nhà hoạt động cho biết công an hành hung các tù nhân chính trị để lấy cung hoặc sử dụng các thủ đoạn khác để buộc họ viết bản nhận tội, trong đó có việc chỉ đạo bạn tù hành hung họ hoặc hứa hẹn đối xử tốt hơn. Một số nhà hoạt động cũng báo cáo về việc công an thường xuyên thăm vấn họ để lấy thông tin buộc tội các nhà hoạt động nhân quyền khác.

Theo luật, công an nói chung cần có lệnh của Viện kiểm sát nhân dân về việc bắt nghi can, dù trong một số ít trường hợp công an cần quyết định của tòa án (khác với lệnh của viện kiểm sát). Có nhiều trường hợp các nhà hoạt động bị giam giữ bởi các

cá nhân mặc thường phục mà không có lệnh bắt. Bộ luật tố tụng hình sự mới cho phép công an có quyền “bắt người” mà không cần lệnh bắt trong “trường hợp khẩn cấp”, chẳng hạn như có bằng chứng chứng minh một người đang chuẩn bị thực hiện tội phạm hoặc khi công an phát hiện một người phạm tội quả tang. Công an có thể tạm giữ nghi phạm trong 72 giờ mà không cần lệnh bắt. Trong các trường hợp này, Viện Kiểm sát nhân dân phải ra quyết định phê chuẩn hoặc không phê chuẩn việc bắt người trong vòng 12 giờ sau khi nhận được thông báo từ công an.

Công an thường sử dụng vũ lực quá mức khi bắt người. Đã có những vụ việc trong đó các cá nhân mặc thường phục tìm cách gây ra một cuộc cãi lộn nhằm bắt người. Ngày 1 tháng 4, các cán bộ mặc thường phục đã bắt cựu tù nhân chính trị Vũ Văn Hùng trên đường gần nhà ông Hùng sau khi ông tham dự một cuộc họp không được phép. Theo báo cáo, hai cán bộ mặc thường phục đã bám theo ông Hùng từ trong cuộc họp và đánh ông khi ông phản kháng lại việc họ định bắt ông. Sau đó, ông Hùng bị khởi tố và bị kết tội “cố ý gây thương tích”.

Viện Kiểm sát nhân dân phải ban hành quyết định điều tra chính thức đối với người bị tạm giữ trong vòng ba ngày kể từ ngày bắt; nếu không, công an phải thả nghi phạm. Luật cho phép Viện kiểm sát nhân dân gia hạn thời gian tạm giữ hai lần, mỗi lần ba ngày, tối đa là chín ngày.

Bộ luật hình sự mới giảm thời hạn tạm giam để điều tra, kể cả đối với các tội phạm nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng. Đối với tội phạm đặc biệt nghiêm trọng, một người có thể bị tạm giam đến 20 tháng. Tuy nhiên, luật cho phép Viện kiểm sát nhân dân tối cao tạm giam một người “đến khi kết thúc điều tra” trong trường hợp phạm tội “đặc biệt nghiêm trọng”, bao gồm các tội xâm phạm an ninh quốc gia. Trong một số trường hợp, chính quyền tạm giam các nhà hoạt động và những người bị cáo buộc phạm các tội khác vượt quá thời hạn do luật định. Ngày 5 tháng 10, Lưu Văn Vịnh, Phan Trung và Nguyễn Văn Đức Độ bị kết tội và nhận án phạt tù với thời hạn dài sau khi bị tạm giam chờ xét xử gần 2 năm. Cũng như các nhà hoạt động nhân quyền thường bị tuyên hình phạt tù có thời hạn dài, Lưu Văn Vịnh nhận hình phạt 15 năm tù giam về tội “hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân”.

Trong thời gian tạm giam, nhà chức trách có quyền từ chối không cho người nhà vào thăm, và trên thực tế họ thường xuyên từ chối quyền này của những người bị bắt với cáo buộc xâm phạm an ninh quốc gia và các tội khác có liên quan như “gây rối trật tự công cộng”.

Luật cho phép bảo lãnh tại ngoại như một biện pháp để thay thế tạm giam, nhưng hiếm khi nhà chức trách áp dụng. Luật cho phép các điều tra viên, kiểm sát viên,

hoặc tòa án được phép nhận tiền hoặc tài sản có giá trị để bảo lãnh tại ngoại.

Luật yêu cầu các cơ quan chức năng thông báo cho người bị tạm giữ, bị can, bị cáo về các quyền của họ theo quy định của pháp luật, bao gồm cả quyền có luật sư. Luật quy định về dịch vụ trợ giúp pháp lý cho người dưới 18 tuổi, người khuyết tật, hoặc người bị buộc tội theo khung hình phạt có mức án cao nhất là tử hình.

Luật cho phép người bị giam giữ được tiếp xúc với luật sư từ lúc bị tạm giữ; tuy nhiên, nhà chức trách tiếp tục dùng nhiều cách trì hoãn quan liêu để ngăn không cho người bị giam giữ tiếp xúc với luật sư một cách kịp thời. Trong nhiều trường hợp, nhà chức trách không cho luật sư tiếp cận với thân chủ của họ hoặc tiếp cận chứng cứ chống lại thân chủ cho đến ngay trước khi vụ án được đưa ra xét xử và do đó luật sư không có đủ thời gian để chuẩn bị bào chữa.

Trong những vụ án được điều tra theo luật an ninh quốc gia, chính quyền có quyền cấm luật sư bào chữa tiếp cận với thân chủ cho đến khi các cán bộ kết thúc điều tra và nghi phạm đã chính thức bị buộc tội, và trên thực tế chính quyền thường xuyên thực hiện quyền này.

Nhà chức trách không cho phép Lê Đình Lượng gặp luật sư của mình cho đến tận tháng 7, tức là gần một năm sau khi ông này bị bắt. Ngày 18 tháng 8, một tòa án ở tỉnh Nghệ An kết án ông Lượng 20 năm tù giam, điều này thể hiện xu hướng ngày càng tăng các bản án tuyên hình phạt tù có thời hạn dài thường được áp dụng đối với các nhà hoạt động nhân quyền.

Các nghi phạm thường không được đưa ngay đến trình diện một cán bộ tòa án. Trước khi có bản cáo trạng chính thức, người bị tạm giam có quyền thông báo cho người nhà. Mặc dù công an nhìn chung có thông báo cho gia đình người bị giam giữ về nơi giam giữ, Bộ Công an đã giam giữ nhiều blogger và nhà hoạt động bị tình nghi xâm phạm an ninh quốc gia mà không cho họ liên lạc. Ngày 2 tháng 9, blogger Ngô Văn Dũng biến mất; gia đình ông Dũng không nhận được sự xác nhận chính thức nào về nơi giam giữ cho đến giữa tháng 10. Tính đến tháng 11, vẫn chưa xác định được nơi giam giữ hơn 10 bloggers khác trên cả nước.

Bắt người tùy tiện: Việc bắt và giam giữ tùy tiện, đặc biệt đối với những nhà hoạt động chính trị và các cá nhân phản đối việc thu hồi đất hoặc các sự việc bất công khác vẫn còn là một vấn đề nghiêm trọng.

Trong năm qua, các cán bộ an ninh đã bắt cóc nhà hoạt động Phạm Đoàn Trang và nhiều lần thẩm vấn bà Trang. Ngày 24 tháng 2, các cán bộ an ninh dẫn giải bà Trang từ nhà riêng đến Cục An ninh điều tra thuộc Bộ Công an, thẩm vấn bà trong

nhiều giờ đồng hồ về cuốn sách của bà với tiêu đề “Chính trị bình dân”. Nhà chức trách giam giữ nhiều nhà hoạt động tôn giáo và chính trị một cách tùy tiện ở các mức độ khác nhau như giam giữ tại nhà, trên xe, tại đồn công an địa phương, tại “các trung tâm bảo trợ xã hội”, hoặc tại cơ quan chính quyền địa phương. Nhà chức trách cũng thường giam giữ các nhà hoạt động nhân quyền khi họ trở về từ các chuyến đi ra nước ngoài.

Chính quyền bắt nhiều người do thể hiện chính kiến hoặc phản đối các điều kiện kinh tế, trong đó có hàng chục người bị bắt vào tháng 6 sau các cuộc biểu tình trên toàn quốc phản đối dự luật về đơn vị hành chính kinh tế đặc biệt và luật mới về an ninh mạng. Nhà chức trách cho biết ba người trong số đó bị bắt về tội “lạm dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân” với mức án cao nhất đến 7 năm tù; hai người khác bị bắt về tội “làm, tàng trữ, phát tán thông tin, tài liệu, vật phẩm nhằm chống nhà nước” với mức án cao nhất đến 20 năm tù, và một người bị bắt về tội “cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác.”

Nhà hoạt động Đoàn Thị Hồng bị bắt vào ngày 2 tháng 9 do những bình luận trên Facebook và cho đến cuối năm 2018, bà vẫn đang bị giam giữ mà chưa bị kết tội. Bạn bè của bà cho biết bà Hồng biến mất sau khi để con nhỏ lại cho một người bạn. Người nhà bà Hồng không có thông tin nào về tung tích của bà trong vài tuần, nhưng cuối cùng họ xác định được bà bị giam giữ ở quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh; họ vẫn chưa được phép gặp bà.

Tạm giam chờ xét xử: Thời gian cho phép tạm giam để điều tra, tức là thời hạn tạm giam chờ xét xử, sẽ khác nhau tùy vào mức độ phạm tội: 3 tháng đối với tội ít nghiêm trọng, 16 tháng đối với các trường hợp phạm tội rất nghiêm trọng, và 20 tháng đối với các tội đặc biệt nghiêm trọng. Nhà chức trách thường tạm giam quá thời hạn này mà không bị xử phạt, kể cả những trường hợp không liên quan đến các nhà hoạt động. Các nhà hoạt động cho biết công an và kiểm sát viên thường kéo dài thời hạn tạm giam chờ xét xử nhằm trừng phạt hoặc gây sức ép để những người bảo vệ nhân quyền phải nhận tội. Theo luật, nhà chức trách phải cung cấp căn cứ để tạm giam quá thời hạn 4 tháng, nhưng các báo cáo cho biết các cán bộ tòa án thường xuyên bỏ qua yêu cầu cung cấp căn cứ này.

Việc kéo dài thời hạn tạm giam chờ xét xử không chỉ áp dụng đối với các nhà hoạt động. Theo báo cáo của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, tính đến tháng 5 năm 2017, 452 người đã bị tạm giam trên 12 tháng mà không được xét xử và công an đã tạm giam 7 người vượt quá thời hạn tối đa mà luật cho phép. Theo Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, việc kéo dài thời hạn tạm giam là do bất đồng ý kiến giữa cơ quan cảnh sát điều tra, Tòa án nhân dân và Viện Kiểm

sát nhân dân về việc xử lý người bị tạm giam theo bộ luật hình sự hay bộ luật dân sự.

Khả năng của người bị giam giữ được yêu cầu xem xét lại tính hợp pháp của việc giam giữ trước tòa án: Người bị bắt hoặc bị giam giữ thường có thể yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xem xét lại quyết định giam giữ. Nếu cơ quan này kết luận rằng quyết định đó không đúng đắn, người bị giam giữ có thể được bồi thường thiệt hại.

d. Từ chối xét xử công khai và công bằng

Luật pháp quy định tính độc lập của thẩm phán và hội thẩm nhân dân, song hệ thống tư pháp dễ chịu ảnh hưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam thông qua Bộ Công an. Trong năm qua, có các báo cáo đáng tin cậy rằng ảnh hưởng chính trị, vẫn nạn tham nhũng, hối lộ và sự thiếu hiệu quả đã bóp méo hệ thống tòa án rất nhiều. Hầu hết, nếu không phải là tất cả, các thẩm phán đều là đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam và đều do Đảng Cộng sản Việt Nam và các quan chức địa phương sàng lọc trong quá trình lựa chọn để quyết định sự phù hợp với vị trí thẩm phán. Thẩm phán được tái bổ nhiệm 5 năm một lần sau khi được các cán bộ đảng xem xét. Quyền lực của Đảng đặc biệt rõ ràng trong những vụ án nổi tiếng và những trường hợp khác mà trong đó nhà chức trách buộc tội bị cáo về hành vi tham nhũng, chống lại hoặc làm tổn hại đến Đảng và nhà nước. Các luật sư bào chữa thường phàn nàn rằng trong nhiều vụ án, có vẻ các thẩm phán đã xác định bị cáo có tội trước khi tiến hành xét xử.

Vẫn có các báo cáo đáng tin cậy cho rằng nhà chức trách đã gây sức ép để các luật sư bào chữa không nhận bào chữa cho các thân chủ là nhà hoạt động tôn giáo hay dân chủ và chất vấn luật sư về động cơ của họ khi bào chữa cho các thân chủ này. Nhà chức trách cũng hạn chế, sách nhiễu và khai trừ khỏi đoàn luật sư các luật sư bảo vệ nhân quyền vì làm đại diện cho các nhà hoạt động chính trị. Mặc dù bộ luật hình sự mới vẫn giữ nguyên quy định buộc luật sư vi phạm đặc quyền bảo mật thông tin giữa luật sư và thân chủ trong các vụ án liên quan đến “an ninh quốc gia” hoặc “các tội nghiêm trọng” khác, nhưng đã bỏ quy định này đối với các tội khác ít nghiêm trọng.

Ngày 12 tháng 3, Đoàn luật sư thành phố Hồ Chí Minh khai trừ luật sư Phạm Công Út khỏi đoàn luật sư vì thường xuyên bào chữa cho các nhà hoạt động nhân quyền và “các nạn nhân của sự bất công”, trong nhiều trường hợp là bào chữa miễn phí. Đoàn luật sư cho biết ông Út đã vi phạm quy tắc đạo đức nghề luật sư. Báo chí nhà nước cáo buộc ông Út không hoàn trả đầy đủ phí tư vấn pháp lý cho khách hàng, nhưng mạng xã hội cho biết cáo buộc này chỉ là cái cớ và việc khai trừ ông Út khỏi đoàn luật sư thực ra là có liên quan đến việc ông bào chữa cho các “nạn nhân của

sự bất công”.

Theo luật, nhà chức trách phải đề nghị đoàn luật sư địa phương, trung tâm trợ giúp pháp lý hoặc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chỉ định luật sư bào chữa trong các vụ án hình sự có bị can, bị cáo là người chưa thành niên, người bị khuyết tật về thể chất hoặc tâm thần, và người bị buộc tội theo khung hình phạt có mức án cao nhất là tử hình. Tuy nhiên, trong nhiều trường hợp như vậy, nhà chức trách không cho luật sư tiếp cận với thân chủ của họ cho đến ngay trước khi vụ án được đưa ra xét xử và do đó luật sư không có đủ thời gian để chuẩn bị bào chữa.

Vào tháng 8, nhà chức trách thông báo cho luật sư Nguyễn Khả Thành về phiên tòa xét xử phúc thẩm Nguyễn Việt Dũng, thân chủ của ông, chỉ 24 giờ trước khi mở phiên tòa. Luật sư Thành cho biết ông không có đủ thời gian đi lại để đến tham dự phiên tòa, và tòa án từ chối yêu cầu hoãn phiên tòa của ông. Bị cáo Dũng đã không có luật sư đại diện. Tòa án phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm tuyên ông Dũng phạm tội “tuyên truyền chống nhà nước”, nhưng giảm 1 năm tù so với mức án sơ thẩm là 7 năm tù.

Thủ tục xét xử

Mặc dù Hiến pháp quy định quyền được xét xử công khai và công bằng, quyền này không được thực thi một cách thống nhất. Luật quy định rằng bị cáo vô tội cho đến khi chứng minh được người đó có tội. Bị cáo có quyền được cung cấp thông tin nhanh chóng và chi tiết về các cáo buộc chống lại họ, nhưng bị cáo không phải lúc nào cũng được hưởng sự đối xử như vậy. Bị cáo có quyền được xét xử kịp thời, và các phiên tòa thường công khai trước công chúng, nhưng trong các vụ án nhạy cảm, các thẩm phán đã xét xử kín hoặc hạn chế chặt chẽ người dự phiên tòa. Nhà chức trách nhìn chung cho phép bị cáo thực hiện quyền có mặt tại phiên tòa. Đôi khi tòa án không cho bị cáo thực hiện quyền lựa chọn luật sư mà chỉ định luật sư cho họ. Bộ luật tố tụng hình sự mới đã sửa đổi quy định về bố trí phòng xử án, theo đó bị cáo được xếp ngồi cạnh luật sư bào chữa của họ. Bị cáo có quyền liên hệ với luật sư tại phiên tòa đối với trường hợp họ bị cáo buộc về tội mà có thể phải chịu hình phạt 15 năm tù hoặc nhiều hơn, mặc dù luật sư đó chưa chắc là luật sư do họ lựa chọn.

Mặc dù luật sư bào chữa có quyền đối chất với các nhân chứng, nhưng đã có nhiều vụ án mà bị cáo cũng như luật sư của mình không biết nhân chứng nào sẽ được triệu tập, hoặc không có cơ hội được đối chất với các nhân chứng hoặc phản bác các lời khai chống lại bị cáo. Trong các phiên tòa xét xử các tội phạm về chính trị, bị cáo cũng như luật sư của họ không được phép thẩm tra hoặc xem xét các chứng cứ của bên công tố. Bị cáo có quyền bào chữa, nhưng luật không quy định rõ ràng về việc bị cáo có quyền triệu tập nhân chứng. Các thẩm phán chủ tọa những phiên

tòa nhạy cảm về chính trị thường không cho phép luật sư bào chữa và bị cáo thực hiện các quyền của họ theo quy định của luật.

Công an và kiểm sát viên tìm cách cưỡng ép bị can nhận tội bằng cách đề xuất hình phạt nhẹ hơn trong một số vụ án nhạy cảm. Ngày 31 tháng 1, Vũ Quang Thuận khai tại phiên tòa rằng trong thời gian tạm giam chờ xét xử, các điều tra viên đã nói với ông rằng ông sẽ chỉ nhận mức án 16 tháng tù nếu hợp tác với cơ quan điều tra. Ông bị kết tội tuyên truyền chống nhà nước và bị tuyên án 8 năm tù.

Luật quy định rằng ngôn ngữ nói và viết trong tố tụng hình sự là tiếng Việt, nhưng nhà nước cung cấp người phiên dịch nếu những người tham gia tố tụng sử dụng một ngôn ngữ nói hoặc viết khác. Luật không quy định cụ thể dịch vụ phiên dịch đó có miễn phí hay không.

Tòa án áp dụng hệ thống tố tụng thẩm vấn, trong đó thẩm phán đóng vai trò chủ yếu trong việc đặt câu hỏi và xác định các tình tiết của vụ án tại phiên tòa. Trong năm qua, nhà chức trách đã cho phép các nhà ngoại giao nước ngoài quan sát phiên tòa thông qua truyền hình mạch kín trong 4 vụ án nổi tiếng và một phiên tòa hình sự thường, trong đó có ba cá nhân liên quan bị buộc tội xâm phạm an ninh quốc gia. Trong hầu hết các phiên tòa này, luật sư bào chữa được tòa án cho thời gian để trình bày trước hội đồng xét xử và hỏi các thân chủ, nhưng họ không được phép triệu tập nhân chứng chính thức hoặc thẩm tra các chứng cứ được sử dụng để buộc tội bị cáo. Tòa án phúc thẩm tại Hà Nội đã cho phép một bị cáo chỉ trả lời các câu hỏi của luật sư mà không phải trả lời câu hỏi của thẩm phán. Trong các vụ án khác về an ninh quốc gia, thẩm phán đôi khi không cho luật sư bào chữa được lập luận thay mặt thân chủ của mình trước tòa. Người bị kết án có quyền kháng cáo ít nhất một lần.

Tù nhân chính trị và người bị giam giữ vì lý do chính trị

Theo Tổ chức Theo dõi Nhân quyền, Tổ chức Ân xá quốc tế và các tổ chức phi chính phủ khác, trong năm 2018, hơn 100 người đã bị bỏ tù ở Việt Nam vì các lý do chính trị hoặc tôn giáo. Một tổ chức phi chính phủ cho biết tính đến ngày 22 tháng 9, các tòa án đã kết tội 36 “nhà hoạt động và blogger” vì họ thực hiện các quyền con người đã được quốc tế công nhận, trong đó có quyền tự do biểu đạt và tự do lập hội.

Từ ngày 4 tháng 4 đến ngày 12 tháng 9, các tòa án đã kết án 9 thành viên của Hội Anh em dân chủ với hình phạt tù có thời hạn dài về tội “hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân”. Nguyễn Trung Trực và mục sư Nguyễn Trung Tôn đều nhận mức án 12 năm tù, và nhà hoạt động về đất đai và tự do tôn giáo Nguyễn Bắc Truyền bị kết án 11 năm tù. Nhà hoạt động về môi trường và lao động Hoàng Đức Bình bị kết án 14

năm tù, và nhà hoạt động Lê Đình Lượng nhận mức án 20 năm tù về các tội “chống người thi hành công vụ”, “lợi dụng tự do dân chủ xâm phạm lợi ích của Nhà nước” và “hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân”.

Thủ tục và các biện pháp khắc phục tư pháp dân sự

Hiến pháp quy định người nào bị bắt và giam giữ trái phép, bị khởi tố hình sự, bị điều tra, truy tố, đưa ra xét xử, hoặc bị thi hành án trái pháp luật có quyền được đòi bồi thường về vật chất và tinh thần và phục hồi danh dự. Luật quy định cơ chế khởi kiện dân sự nhằm giải quyết hoặc khắc phục hậu quả trong trường hợp nhà chức trách lạm quyền. Những vụ kiện dân sự được xét xử bởi tòa hành chính và tòa dân sự, trong đó áp dụng thủ tục xét xử giống như trong các vụ án hình sự và được xét xử bởi các thành viên của cùng một hội đồng thẩm phán và hội thẩm nhân dân. Các tòa án hành chính và dân sự tiếp tục có biểu hiện tham nhũng, chịu ảnh hưởng từ bên ngoài, thiếu tính độc lập và thiếu kinh nghiệm. Rất ít nạn nhân của việc chính quyền lạm dụng quyền hạn đã khởi kiện hoặc đã nhận được số tiền bồi thường hay khắc phục thông qua hệ thống tòa án.

Chính quyền tiếp tục ngăn cấm các vụ kiện tập thể đối với các bộ thuộc chính phủ, do đó đã hạn chế quyền khiếu kiện chung của công dân về đất đai.

Bồi thường tài sản

Theo luật, toàn bộ đất đai thuộc về chính quyền (“toàn thể nhân dân Việt Nam”). Luật trao quyền hạn lớn trong việc xác định giá đất, giao đất và thu hồi đất cho ủy ban nhân dân và hội đồng nhân dân địa phương, điều này đã góp phần dẫn đến những hành vi kinh doanh không công bằng và tham nhũng.

Trong năm qua, đã có nhiều báo cáo về các vụ đụng độ giữa người dân địa phương và chính quyền tại các địa điểm thu hồi đất. Tranh chấp về thu hồi đất cho các dự án phát triển vẫn là nguồn cơn chủ yếu gây bất bình trong dân chúng. Nhiều người dân có đất bị chính quyền cưỡng chế thu hồi đã phản đối tại các cơ quan chính quyền do đơn khiếu nại của họ không được giải quyết. Một số vụ cưỡng chế thu hồi đất đã gây ra các vụ bạo lực và thương tích cho cả nhân viên nhà nước và người dân. Các báo cáo cũng cho biết những người được nghi là công an mặc thường phục hay “côn đồ” do các công ty phát triển bất động sản thuê đã cưỡng chế thu hồi đất bằng cách hăm dọa và đe dọa người dân hoặc đột nhập vào nhà dân. Nhà chức trách đã bắt và kết án nhiều người biểu tình đòi quyền lợi về đất đai với cáo buộc “chống người thi hành công vụ” hoặc “gây rối trật tự công cộng”.

e. Can thiệp tùy tiện hoặc trái pháp luật vào quyền riêng tư, gia đình,

nhà ở hay thư tín

Luật pháp nghiêm cấm các hành vi can thiệp tùy tiện vào quyền riêng tư, gia đình, nhà ở hay thư tín, nhưng chính phủ không bảo hộ nhất quán và đôi khi vẫn vi phạm các quyền này.

Theo quy định của pháp luật, lực lượng an ninh chỉ được phép xông vào nhà dân nếu có lệnh khám xét của viện kiểm sát, song các cán bộ an ninh và công an địa phương vẫn thường xông vào nhà dân, nhất là nhà của các nhà hoạt động mà không có lệnh theo quy định của luật. Họ thường hăm dọa người dân với lời đe dọa về các hậu quả nghiêm trọng có thể xảy ra nếu không cho họ vào nhà.

Theo mạng xã hội, ngày 6 tháng 7, ba cá nhân mặc thường phục đã đột nhập vào nhà của Trần Văn Chúc ở thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng và đánh đập ông Chúc nặng nề bằng gậy gỗ, làm ông bị gãy tay và gây ra nhiều thương tích. Các nhà hoạt động cho biết cuộc hành hung này là sự trả đũa việc ông Chúc tham dự một cuộc biểu tình quần chúng ngày 10 tháng 6.

Mặc dù không có lệnh theo quy định của luật, các nhà chức trách thường xuyên mở và kiểm duyệt thư từ cá nhân, tịch thu đồ đạc và giấy tờ, theo dõi các cuộc nói chuyện điện thoại, e-mail, tin nhắn văn bản, blog và các giấy tờ gửi qua fax của nhiều đối tượng. Chính quyền cắt điện thoại và tạm ngưng cung cấp dịch vụ điện thoại di động và Internet của một số nhà hoạt động chính trị và người nhà của họ.

Bộ Công an cũng duy trì hệ thống đăng ký nhân khẩu và đội ngũ cảnh sát khu vực để giám sát các hoạt động trái pháp luật. Mặc dù hệ thống này ít can thiệp vào đời tư của người dân hơn so với trước đây, nhưng Bộ Công an vẫn tiếp tục theo dõi sát sao những người tham gia hoặc bị nghi ngờ tham gia các hoạt động chính trị trái phép. Theo một tổ chức phi chính phủ, các cán bộ địa phương ở một số tỉnh khu vực Tây Nguyên, bao gồm thôn Đoàn Kết, xã Đăk Ngo, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông đã từ chối đăng ký nhân khẩu cho 700 người H'mông theo đạo Thiên Chúa di cư đến địa phương này trong những năm gần đây. Hệ quả là các cán bộ quản lý trường học không cho phép con cái của những người này đến trường.

Người nhà của các nhà hoạt động cho biết họ nhiều lần bị cán bộ an ninh sách nhiễu, hăm dọa và chất vấn. Hành vi sách nhiễu bao gồm cả việc sách nhiễu tại nơi làm việc, cản trở học hành và việc làm của người nhà các tù nhân chính trị hoặc nhà hoạt động hoặc cựu tù nhân chính trị.

Hiến pháp quy định xã hội, gia đình và mọi công dân thực hiện “chính sách dân số và kế hoạch hóa gia đình”, cho phép các cặp vợ chồng hoặc các cá nhân có quyền

sinh từ một đến hai con, trừ những trường hợp ngoại lệ theo quy định trong nghị định của Chính phủ. Không có quy định pháp luật nào trừng phạt công dân có nhiều con hơn so với số con được phép; tuy nhiên, có báo cáo về một số trường hợp nhà chức trách địa phương buộc các gia đình ở tỉnh Nghệ An có hơn hai con phải nộp phạt hành chính.

Đảng Cộng sản Việt Nam và một số bộ và địa phương ban hành quy định riêng về quy mô gia đình đối với cán bộ nhân viên của các cơ quan này. Chẳng hạn, theo một quy định do Bộ Chính trị ban hành, đảng viên bị khiển trách nếu có ba con, bị cách chức nếu có bốn con và bị khai trừ ra khỏi Đảng Cộng sản Việt Nam nếu có năm con. Vi phạm quy định này cũng làm hạn chế khả năng thăng tiến và có thể dẫn đến bị cho thôi việc. Đảng Cộng sản Việt Nam không thực thi các quy định này một cách nhất quán.

Việc là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam vẫn là điều kiện tiên quyết để thăng tiến đối với nhân viên trong hầu hết các cơ quan nhà nước và các tổ chức, doanh nghiệp có liên quan đến chính phủ. Tuy nhiên, sự đa dạng hóa nền kinh tế tiếp tục làm cho việc trở thành đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam và thành viên của các tổ chức quần chúng chịu sự kiểm soát của Đảng Cộng sản Việt Nam ngày càng ít quan trọng trong việc thăng tiến về tài chính và địa vị xã hội.

Theo mạng xã hội và báo cáo của các nhà hoạt động, đại diện các tổ chức của nhà nước và các nhóm ủng hộ chính quyền đã đến nơi ở của các nhà hoạt động và tìm cách hăm dọa để buộc họ đồng ý rằng các chính sách của chính quyền là đúng đắn. Chẳng hạn, theo mạng xã hội, ngày 8 tháng 8, một nhóm thương binh đã bao vây nhà riêng của nhà hoạt động Nguyễn Lâm Thắng, gọi tên ông Thắng và bật nhạc cường độ lớn trong nhiều giờ. Nhóm thương binh này tiếp tục lặp lại hành vi sách nhiễu trong nhiều ngày và nhà chức trách không can thiệp mặc dù đã được yêu cầu nhiều lần.

Người nhà của các nhà hoạt động cho biết họ nhiều lần bị sách nhiễu bởi các cán bộ an ninh, đôi khi ở mức nghiêm trọng, từ việc đe dọa bằng cách gọi điện thoại và bôi nhọ các nhà hoạt động trên báo chí địa phương và trên mạng đến tấn công vào nhà của các nhà hoạt động bằng gạch đá, mìn tôm và bom xăng. Có các báo cáo về việc các vụ lạm dụng này đã gây thương tích và sang chấn tâm lý dẫn đến nạn nhân phải nhập viện.

Phần 2. Tôn trọng tự do của người dân, bao gồm:

a. Tự do biểu đạt, trong đó có tự do báo chí

Hiến pháp và pháp luật quy định quyền tự do biểu đạt, bao gồm tự do báo chí; tuy nhiên, trên thực tế, chính quyền không tôn trọng các quyền này và một số luật can thiệp vào tự do biểu đạt. Chính quyền vẫn tiếp tục áp dụng các quy định chung chung về an ninh quốc gia và các quy định chống phỉ báng nhằm hạn chế những quyền tự do này. Pháp luật coi tội “phá hoại cơ sở vật chất - kỹ thuật của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam”, “gây chia rẽ người theo tôn giáo với người không theo tôn giáo” và “tuyên truyền chống Nhà nước” là những tội nghiêm trọng xâm phạm an ninh quốc gia. Pháp luật cũng quy định rõ là cấm “lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân”.

Tự do biểu đạt: Chính quyền tiếp tục hạn chế những phát ngôn có nội dung chỉ trích các cá nhân lãnh đạo chính quyền, chỉ trích đảng, ủng hộ chủ nghĩa đa nguyên chính trị hoặc dân chủ đa đảng, hoặc chất vấn các chính sách về những vấn đề nhạy cảm như nhân quyền, tự do tôn giáo, hay vấn đề tranh chấp chủ quyền với Trung Quốc. Chính quyền cũng tìm cách ngăn chặn các chỉ trích thông qua việc theo dõi các cuộc gặp gỡ và liên lạc của các nhà báo và các nhà hoạt động, kể cả trong các cơ sở giáo dục.

Ngày 12 tháng 6, Quốc hội thông qua Luật An ninh mạng, trong đó có nhiều quy định mập mờ về an ninh quốc gia, cấm “xuyên tạc lịch sử, phủ nhận thành tựu cách mạng, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc, lợi dụng hoạt động bảo vệ an ninh mạng để xâm phạm chủ quyền, lợi ích, an ninh quốc gia, hoặc gây rối trật tự công cộng”. Luật quy định mọi hành vi vi phạm luật này có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Nhiều nhóm và cá nhân đã chỉ trích các quan chức đương nhiệm và cựu quan chức của chính quyền trung ương và địa phương hoặc thành viên của các tổ chức thuộc chính quyền trên mạng xã hội, đặc biệt là Facebook.

Ngày 5 tháng 7, nhà chức trách Hà Nội bắt blogger Lê Anh Hùng và khởi tố ông Hùng về tội “lợi dụng tự do dân chủ” do đăng tải trên mạng những bài viết chỉ trích các nhà lãnh đạo chính trị. Ông Hùng là cây viết thường xuyên về mảng chính trị của các chương trình tiếng Việt của Đài tiếng nói Hoa Kỳ, Đài Châu Á tự do, Thông tấn xã Anh (BBC) và còn đóng góp các bài viết trên blog của Hội nhà báo độc lập Việt Nam.

Tự do báo chí và truyền thông: Đảng Cộng sản Việt Nam, chính phủ và các tổ chức đoàn thể chịu sự lãnh đạo của Đảng kiểm soát tất cả các hoạt động in ấn, phát thanh truyền hình, truyền thông trực tuyến và điện tử, chủ yếu thông qua Bộ Thông tin và

Truyền thông, dưới sự chỉ đạo chung của Ban Tuyên giáo Trung ương. Luật cho phép chính quyền xử phạt các nhà báo và báo chí với mức phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 10 triệu đồng (\$220 đến \$440) đối với các nhà báo không trích dẫn nguồn tin và các nhà báo và báo chí “sử dụng tài liệu, hồ sơ từ các tổ chức, thư tín hay tài liệu của các cá nhân”. Vào tháng 7, Bộ Thông tin và Truyền thông ra quyết định xử phạt báo *Tuổi Trẻ Online*, phiên bản trực tuyến của Tuổi Trẻ, tờ nhật báo hàng đầu Việt Nam, dưới hình thức đình bản 3 tháng và phạt tiền 220 triệu đồng, do đã đăng tải nội dung không đúng sự thật về bài phát biểu của Chủ tịch nước và “gây mất đoàn kết dân tộc”. Quyết định đình bản này là một trong những quyết định xử phạt nghiêm khắc nhất trong nhiều năm qua và gây tác động mạnh mẽ trong toàn ngành báo chí.

Nhiều tổ chức phi chính phủ sản xuất và phát hành các xuất bản phẩm dưới nhiều hình thức, ví dụ: thuê xuất bản, liên kết xuất bản, hoặc mua giấy phép từ các tổ chức thuộc chính phủ hoặc các tổ chức công được phép hoạt động báo chí và xuất bản. Báo chí nhà nước cho biết các tổ chức tư nhân sản xuất hơn 90% toàn bộ xuất bản phẩm ở Việt Nam, mặc dù việc sở hữu tư nhân hoặc vận hành bất kỳ cơ sở báo chí hoặc nhà xuất bản nào của tư nhân vẫn bị cấm. Báo chí độc lập với chính quyền hoạt động trực tuyến một cách hạn chế, chủ yếu thông qua blog và mạng xã hội, nhưng các nhà báo độc lập gặp phải sự sách nhiễu của chính quyền.

Ngày 11 tháng 3, chính phủ hợp nhất các thông tư hướng dẫn thi hành Nghị định 72 đã được sửa đổi, quy định về quản lý, cung cấp và sử dụng dịch vụ internet và thông tin trực tuyến. Nghị định 72 tiếp tục yêu cầu các phương tiện truyền thông đăng ký và lưu trữ thông tin cá nhân của người dùng, tạo điều kiện thuận lợi cho việc xóa thông tin vi phạm pháp luật, và cho phép thu hồi giấy phép của chủ thể vi phạm.

Luật cho phép chính quyền xử phạt các nhà xuất bản nếu họ xuất bản “thông tin sai sự thật” trong các lĩnh vực thống kê; năng lượng nguyên tử; quản lý giá, phí, lệ phí, hóa đơn; giáo dục; hàng không dân dụng; đào tạo nghề; khí tượng thủy văn; bản đồ; y tế.

Luật chỉ cho phép các quan chức cấp cao, người nước ngoài, khách sạn hạng sang và báo chí được tiếp cận truyền hình vệ tinh, nhưng người dân trên khắp cả nước vẫn có thể tiếp cận các chương trình nước ngoài thông qua thiết bị vệ tinh gia đình hoặc truyền hình cáp.

Chính quyền cho phép các cơ quan truyền thông nước ngoài hoạt động, mặc dù luật pháp quy định việc phát sóng truyền hình nước ngoài phải được phát chậm

30 đến 60 phút để có thể giám sát về nội dung. Tuy nhiên, trên thực tế các kênh này được phát chậm 10 phút. Người xem truyền hình cho biết nhiều bài bình luận, phim tài liệu, phim truyền hình về các sự kiện nhân quyền trong nước, chiến tranh Việt Nam, chiến tranh lạnh, thời Xô Viết hoặc các sự kiện tại Trung Quốc và Venezuela đã bị phá sóng.

Các hãng truyền thông lớn của nước ngoài cho biết chính quyền chậm trễ hoặc từ chối cấp visa cho những phóng viên trước đây đã viết bài về các chủ đề chính trị nhạy cảm, đặc biệt là các phóng viên của các báo Việt ngữ ở nước ngoài. Vào tháng 11, các cán bộ lãnh sự không cấp visa cho một nhà báo của BBC dự định đưa tin về việc kỷ niệm quan hệ ngoại giao giữa Vương quốc Anh và Việt Nam. Đến tháng 12, đơn xin visa của ông này vẫn đang chờ được xem xét.

Các quy định của chính phủ ủy quyền cho Bộ Thông tin và Truyền thông thu hồi giấy phép hoạt động của các nhà xuất bản nước ngoài, và từng nhà xuất bản nước ngoài hàng năm phải làm lại thủ tục để duy trì giấy phép hoạt động.

Bạo hành và sách nhiễu: Tiếp tục có nhiều báo cáo về việc các nhân viên an ninh đã tấn công, đe dọa hoặc bắt giữ một số nhà báo và blogger độc lập vì họ đã đề cập đến những vấn đề nhạy cảm.

Các cán bộ an ninh mặc thường phục đã giam giữ và đánh đập Phạm Đoan Trang, một nhà báo độc lập và người viết sách nổi tiếng, bằng mũ bảo hiểm xe máy sau khi bà Trang tham dự một buổi hòa nhạc không được cấp phép ở thành phố Hồ Chí Minh. Bà Trang đã bị chấn động nhẹ ở não.

Các nhà báo nước ngoài cho biết họ tiếp tục bị yêu cầu phải thông báo cho cơ quan chức năng khi đi ra khỏi Hà Nội đến các khu vực được coi là nhạy cảm, chẳng hạn như vùng Tây Bắc hoặc Tây Nguyên, hoặc liên quan đến một vấn đề mà chính phủ có thể cho là nhạy cảm.

Kiểm duyệt và hạn chế nội dung đăng tải: Bộ Thông tin và Truyền thông và Ban Tuyên giáo Trung ương thường xuyên can thiệp trực tiếp để áp đặt hoặc kiểm duyệt nội dung.

Các quan chức tuyên giáo buộc các tổng biên tập của các tờ báo lớn họp định kỳ để thảo luận về các chủ đề vượt ra ngoài giới hạn đưa tin. Đảng Cộng sản và chính phủ có thể kiểm soát được các nội dung truyền thông thông qua hình thức tự kiểm duyệt, kể cả đối với các nhà báo độc lập và blogger, với lời đe dọa sẽ sa thải và có thể bắt giữ các nhà báo. Chính quyền tiếp tục trừng phạt các nhà báo không thực hiện tự kiểm duyệt, trong đó có việc thu hồi thẻ nhà báo.

Vào tháng 8, thư ký tòa soạn một tờ nhật báo hàng đầu của nhà nước cho biết ông bị cảnh báo rằng ông có thể bị kỷ luật vì những nội dung đăng trên Facebook. Tờ báo cho biết những nội dung ông đăng tải “gây mất đoàn kết dân tộc” và đưa thông tin không đúng sự thật, xuyên tạc vu khống về các tổ chức, cá nhân. Ông đã đăng các bài viết về tình trạng thua lỗ của tập đoàn kinh tế nhà nước Vinashin, cùng với các vấn đề khác.

An ninh quốc gia: Luật pháp hạn chế nghiêm ngặt tự do báo chí và quy định phạt tiền từ 20 triệu đồng đến 30 triệu đồng (\$880 đến \$1.330) đối với các nhà báo, báo chí và truyền thông trực tuyến nếu đăng tải hoặc phát thông tin được cho là làm tổn hại đến lợi ích quốc gia, và phạt tiền đến 50 triệu đồng (\$2.200) đối với thông tin được cho là xuyên tạc lịch sử và thành quả cách mạng. Trong một số trường hợp, các “vi phạm” này có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Cảnh sát đã bắt và khởi tố các nhà báo nhằm hạn chế việc chỉ trích các chính sách của chính quyền hoặc chỉ trích cán bộ, trên cơ sở viện dẫn pháp luật về bảo vệ an ninh quốc gia.

Tự do Internet

Chính quyền hạn chế và ngăn cản việc truy cập Internet, kiểm duyệt nội dung trực tuyến và giám sát các hoạt động thông tin liên lạc trực tuyến của tư nhân mà không được pháp luật cho phép. Chỉ có một số lượng hạn chế các nhà cung cấp dịch vụ Internet (ISP) được cấp phép, tất cả đều thuộc quyền sở hữu nhà nước hoặc là công ty với quyền kiểm soát đáng kể của nhà nước. Chính quyền theo dõi các bài viết đăng trên Facebook và trừng phạt những người sử dụng Internet để tổ chức các cuộc biểu tình hoặc công bố các nội dung chỉ trích chính quyền. Ngày 22 tháng 9, tại các phiên tòa riêng biệt, Tòa án nhân dân huyện Cái Răng, thành phố Cần Thơ đã tuyên hai người dùng Facebook là Nguyễn Hồng Nguyên và Trương Đình Khang phạm tội “lợi dụng tự do dân chủ” và kết án họ lần lượt là 2 năm tù và 1 năm tù. Chính quyền đôi khi chặn một số trang web được coi là không phù hợp về chính trị và văn hóa, trong đó có các trang web được điều hành bởi các nhóm chính trị người Việt Nam ở hải ngoại, ngoài các trang web của Đài phát thanh Châu Á Tự do, Đài tiếng nói Hoa Kỳ và trang tin tức BBC tiếng Việt. Các nhà cung cấp dịch vụ Internet thuộc sở hữu nhà nước thường xuyên khóa các trang tiếng Việt tại Việt Nam chứa các nội dung chỉ trích Đảng Cộng sản Việt Nam hoặc thúc đẩy cải cách chính trị.

Pháp luật yêu cầu tất cả các công ty và các tổ chức vận hành các trang web cung cấp thông tin về “chính trị, kinh tế, văn hóa, và xã hội” và các mạng xã hội, bao

gồm cả blog, phải đăng ký với chính quyền. Chính quyền cũng yêu cầu các chủ sở hữu phải đệ trình các kế hoạch chi tiết về nội dung và phạm vi đưa tin để chính phủ phê duyệt. Các công ty và tổ chức nói trên phải đặt ít nhất một máy chủ tại Việt Nam để tạo thuận lợi cho chính quyền yêu cầu cung cấp thông tin và phải lưu trữ thông tin đã đăng trong 90 ngày và lưu trữ một số siêu dữ liệu đến hai năm.

Chính phủ cấm truy cập trực tiếp Internet thông qua nhà cung cấp dịch vụ Internet nước ngoài, yêu cầu các nhà cung cấp dịch vụ Internet trong nước phải lưu trữ thông tin truyền đi trên Internet ít nhất là trong 15 ngày, đồng thời yêu cầu nhà cung cấp dịch vụ Internet phải cung cấp hỗ trợ kỹ thuật và chỗ làm việc cho các nhân viên an ninh giám sát các hoạt động trên Internet. Bộ Công an từ lâu đã yêu cầu “các đại lý Internet”, bao gồm cả các quán cà phê Internet, phải đăng ký thông tin cá nhân của khách hàng, lưu trữ các trang web mà khách hàng đã truy cập, và tham gia các cuộc điều tra của chính quyền về hoạt động trên mạng. Các quán cà phê Internet tiếp tục cài đặt và sử dụng phần mềm do chính phủ phê duyệt để theo dõi các hoạt động trực tuyến của khách hàng. Bộ Công an triển khai thực hiện những việc này và các yêu cầu khác và tiến hành theo dõi có chọn lọc.

Ngày 12 tháng 7, Quốc hội thông qua Luật An ninh mạng – có hiệu lực từ ngày 1 tháng 1 năm 2019, luật này yêu cầu các công ty nước ngoài phải lưu trữ thông tin cá nhân ở trong nước và mở văn phòng tại Việt Nam. Nhiều người dân phản đối luật này và bày tỏ quan ngại rằng luật sẽ giúp nhà nước dễ gây sức ép hơn đối với các mạng xã hội để buộc họ gỡ bỏ nội dung do người dùng đăng lên hoặc giao nộp thông tin người dùng cho các cán bộ an ninh. Những người chỉ trích luật này nói rằng luật có thể gây tổn hại cho các doanh nghiệp trong nước vốn phụ thuộc chặt chẽ vào các công ty cung ứng dịch vụ trực tuyến xuyên biên giới như các dịch vụ điện toán đám mây.

Chính phủ tiếp tục gây sức ép lên các công ty như Facebook và Google để buộc họ xóa các “tài khoản ảo” và các nội dung được cho là “độc hại”, bao gồm các nội dung chống chính quyền. Ngày 9 tháng 7, Bộ Thông tin và Truyền thông công bố rằng Google đã gỡ xuống gần 6.700 video, YouTube đã khóa 6 kênh YouTube, và Facebook đã phong tỏa gần 1.000 đường link, 107 tài khoản ảo, và 137 tài khoản bôn họ Đảng Cộng sản Việt Nam và chính quyền.

Lục lượng 47, một đơn vị đặc biệt thuộc Bộ Quốc phòng, giám sát internet để phát hiện các thông tin xấu và các hoạt động tuyên truyền chống nhà nước.

Nhà chức trách tiếp tục trấn áp các phát biểu mang tính chính trị trên mạng bằng hành động trực tiếp chống lại các blogger như bắt, giam giữ ngắn hạn, theo dõi, hăm dọa, và tịch thu bất hợp pháp máy tính và điện thoại di động của

các nhà hoạt động và người nhà của họ. Chính quyền tiếp tục áp dụng các quy định về an ninh quốc gia và các quy định mập mờ khác của bộ luật hình sự đối với các nhà hoạt động thể hiện quan điểm chính trị ôn hòa trên mạng. Những người bất đồng chính kiến và các blogger cho biết Bộ Công an thường xuyên ra lệnh ngắt kết nối dịch vụ Internet tại nhà của họ. Ngày 17 tháng 9, Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn tuyên nhà báo công dân Đỗ Công Dương phạm tội “gây rối trật tự công cộng” vì đã ghi hình một vụ cưỡng chế đất, theo một tổ chức phi chính phủ. Ông Dương bị kết án 4 năm tù. Sau đó, ông bị kết tội “lợi dụng tự do dân chủ” và bị kết án thêm 5 năm tù vào ngày 12 tháng 10.

Người sử dụng mạng xã hội và blog phải cung cấp họ tên đầy đủ, số chứng minh thư và địa chỉ trước khi tạo tài khoản. Các trang web trong nước và các tổ chức vận hành mạng xã hội phải cho phép nhà chức trách thanh tra máy chủ trong nước khi có yêu cầu và phải có cơ chế xóa nội dung bị cấm trong vòng 3 giờ kể từ khi nhà chức trách phát hiện hoặc thông báo.

Theo thống kê của Liên minh Viễn thông Quốc tế, trong năm 2017, có 49,6% dân số sử dụng Internet.

Tự do học thuật và các sự kiện văn hóa

Chính quyền hạn chế tự do học thuật và các sự kiện văn hóa. Các chuyên gia nước ngoài làm việc tạm thời tại các trường đại học trong nước được phép thảo luận về các chủ đề phi chính trị một cách rộng rãi và tự do trên lớp học, nhưng các nhà quan sát của chính phủ thường xuyên tham dự những lớp học được các nhà khoa học nước ngoài và trong nước giảng dạy. Chính phủ tiếp tục yêu cầu các tổ chức quốc tế và trong nước phải có sự phê duyệt của chính phủ trước khi tổ chức các hội nghị có sự tài trợ hoặc tham gia của nước ngoài. Chính quyền cho phép các trường đại học có nhiều quyền tự chủ hơn trong các hoạt động trao đổi quốc tế và các chương trình hợp tác quốc tế, tuy nhiên yêu cầu về thị thực đối với các học giả và các sinh viên trao đổi vẫn còn phiền phức.

Chính quyền tiếp tục cấm mọi chỉ trích công khai Đảng Cộng sản Việt Nam và chính sách của nhà nước, bao gồm các chỉ trích của các tổ chức khoa học và kỹ thuật độc lập, kể cả khi các chỉ trích đó hoàn toàn mang tính học thuật.

Chính quyền gây ảnh hưởng đến các cuộc triển lãm nghệ thuật, âm nhạc và các hoạt động văn hóa khác bằng việc yêu cầu thực hiện nhiều thủ tục xin phép.

Nhiều nhà hoạt động cho biết các cán bộ Bộ Công an đã đe dọa lãnh đạo các trường đại học nếu họ không đuổi học các nhà hoạt động và gây sức ép không

cho họ và người nhà tham dự một số cuộc hội thảo, mặc dù các hoạt động chính trị của họ mang tính ôn hòa. Nhiều nhà hoạt động cũng cho biết các cơ sở đào tạo từ chối cho họ hoặc con cái họ tốt nghiệp vì lý do họ vận động nhân quyền. Vào tháng 3, tại sân bay Nội Bài Hà Nội, nhà chức trách đã không cho phép một sinh viên thuộc giáo xứ Song Ngọc ở tỉnh Nghệ An xuất cảnh để đi du học nước ngoài do có tham gia vào các cuộc biểu tình liên quan đến vụ Formosa.

b. Tự do hội họp và lập hội một cách hòa bình

Tự do hội họp hòa bình

Chính quyền hạn chế quyền tự do hội họp hòa bình. Luật và các văn bản dưới luật yêu cầu những người muốn tụ tập theo nhóm phải xin phép, chính quyền địa phương có thể đồng ý hoặc từ chối cấp phép mà không nêu lý do. Tuy nhiên, chỉ những người tổ chức tụ họp công khai để bàn về các vấn đề nhạy cảm thì mới phải xin giấy phép, và nhiều người vẫn thường xuyên tụ tập theo các nhóm phi chính thức mà không bị chính quyền can thiệp. Chính quyền nói chung không cho phép biểu tình mang tính chất chính trị. Luật pháp cho phép các lực lượng an ninh bắt giam các cá nhân tụ tập hoặc phản đối bên ngoài trụ sở tòa án trong khi diễn ra các phiên tòa.

Bộ Công an và công an địa phương thường xuyên ngăn cản các nhà hoạt động tham gia hội họp một cách ôn hòa. Có nhiều báo cáo về việc công an giải tán các cuộc tụ tập của các nhà hoạt động vì môi trường, các nhà hoạt động chống Trung Quốc, các nhà vận động đòi quyền lợi về đất đai, các nhà bảo vệ nhân quyền, các blogger, các nhà báo độc lập, các nhà hoạt động vì nữ quyền và các cựu tù nhân chính trị.

Theo báo cáo của mạng xã hội và nhiều nhà hoạt động, ngày 17 tháng 6, nhà chức trách đã bắt khoảng 180 người, bao gồm những người đã tham gia biểu tình phản đối dự luật về đơn vị hành chính kinh tế đặc biệt và luật an ninh mạng và những người quan sát biểu tình tới sân vận động Tao Đàn ở thành phố Hồ Chí Minh. Một số nhà hoạt động, trong đó có Phan Tiểu Vân, cho biết họ không biểu tình nhưng đã bị nhà chức trách đưa từ nhà của họ hoặc quán cà phê đến sân vận động. Nhà chức trách đã khám xét và đánh đập những người bị bắt. Nhiều người trong số họ cho biết họ bị thương ở đầu và một số bất tỉnh. Một người phải nhập viện trong thời gian dài do bị nhiều thương tích.

Ngày 15 tháng 8, công an thành phố Hồ Chí Minh và các cá nhân mặc thường phục đã hành hung Nguyễn Tín và các nhà hoạt động khác ở quán cà phê Casanova

thuộc quận 3, thành phố Hồ Chí Minh, sau khi Nguyễn Tín tổ chức một buổi hòa nhạc không đăng ký. Các nhà hoạt động khác cho biết công an đã trói ông Tín vào ghế và dùng đàn ghi-ta đánh vào đầu ông ta.

Tự do lập hội

Hiến pháp cho phép cá nhân có quyền lập hội, song chính quyền tiếp tục hạn chế nghiêm ngặt quyền tự do lập hội. Khuôn khổ pháp lý và quy định của Việt Nam thiết lập các cơ chế để hạn chế tự do của các tổ chức phi chính phủ về hoạt động và về tổ chức, bao gồm hạn chế tự do lập hội. Chính phủ nói chung cấm thành lập các tổ chức tư nhân, độc lập, yêu cầu mọi người hoạt động trong khuôn khổ các tổ chức quần chúng do đảng thành lập hoặc kiểm soát, thường là dưới sự bảo trợ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Chính phủ đã sử dụng các hệ thống đăng ký phức tạp và được chính trị hóa đối với các tổ chức phi chính phủ và các tổ chức tôn giáo để ngăn chặn sự tham gia chính trị và tôn giáo không được hoan nghênh.

Luật pháp và các quy định điều chỉnh các tổ chức phi chính phủ hạn chế khả năng của các tổ chức này trong việc tham gia vận động chính sách hoặc tiến hành các nghiên cứu ngoài các chủ đề được nhà nước phê duyệt, và luật cấm các tổ chức khoa học xã hội và công nghệ hoạt động trong các lĩnh vực như chính sách kinh tế, chính sách công, các vấn đề chính trị và một loạt các lĩnh vực khác được coi là nhạy cảm. Chính quyền cũng không cho phép họ tham gia thể hiện công khai các lập trường vận động chính sách.

Luật Tín ngưỡng, tôn giáo có hiệu lực từ ngày 1 tháng 1 vẫn yêu cầu các nhóm tôn giáo phải đăng ký với cơ quan chức năng và thông báo cho nhà chức trách về hoạt động của họ. Nhà chức trách có quyền chấp thuận hoặc từ chối các hoạt động tôn giáo. Một số nhóm tôn giáo chưa đăng ký cho biết có sự gia tăng mức độ can thiệp của chính quyền.

Một số tổ chức đã đăng ký, các tổ chức xã hội dân sự trong đó có các tổ chức phi chính phủ hoạt động trong lĩnh vực quản trị và môi trường cho biết các hoạt động của họ bị giám sát nhiều hơn.

c. Tự do tôn giáo

Xem *Báo cáo tự do tôn giáo quốc tế* của Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ tại trang web: www.state.gov/religiousfreedomreport/.

d. Tự do đi lại

Hiến pháp quy định quyền tự do đi lại trong nước, ra nước ngoài, di trú và hồi hương, nhưng chính quyền vẫn áp đặt một số giới hạn về tự do đi lại đối với một số cá nhân, đặc biệt là những người bị kết án về các tội an ninh quốc gia hoặc các tội có liên quan hoặc những người bày tỏ quan điểm chỉ trích chính quyền.

Các nhóm tôn giáo và dân tộc thiểu số, bao gồm người H'mông và người Thượng bỏ chạy khỏi Tây Nguyên sang Campuchia hoặc Thái Lan, một số bị cho là do bị bạo hành (xem Phần 6), khẳng định rằng nhà chức trách gây sức ép buộc họ trở về bằng cách đe dọa người nhà của họ vẫn còn ở trong nước. Khi họ trở về, nhà chức trách đã bạo hành, giam giữ và thẩm vấn họ.

Đi lại trong nước: Một số nhà hoạt động chính trị đã được ân xá và đang bị quản chế hoặc quản thúc tại gia, cùng với những người khác không chịu sự hạn chế theo quy định của pháp luật, chính thức bị hạn chế đi lại, bao gồm Bùi Thị Minh Hằng và Đinh Nhật Uy. Nhà chức trách tiếp tục theo dõi và hạn chế có chọn lọc sự đi lại của nhiều nhà hoạt động nổi bật và các chức sắc tôn giáo như Nguyễn Đan Quế, Phạm Chí Dũng, Phạm Bá Hải, Nguyễn Hồng Quang, Thích Không Tánh, Lê Công Cầu và Dương Thị Tân. Một số nhà hoạt động cho biết nhà chức trách đã tịch thu chứng minh thư của họ, ngăn không cho họ đi lại trong nước bằng đường hàng không cũng như thực hiện các việc hành chính thông thường.

Một số nhà hoạt động cho biết chính quyền đã ngăn họ và người thân ra khỏi nhà khi có các sự kiện nhạy cảm về chính trị (xem thêm mục 1.d.).

Chính quyền hạn chế đi đến một số khu vực nhất định thông qua việc yêu cầu công dân và người nước ngoài cư trú tại Việt Nam phải xin giấy phép đến thăm các khu vực biên giới, các cơ sở quốc phòng, các khu công nghiệp liên quan đến quốc phòng, các khu “dự trữ chiến lược quốc gia” và những “công trình cực kỳ quan trọng vì mục đích chính trị, kinh tế, văn hoá và xã hội”.

Cảnh sát địa phương yêu cầu công dân phải đăng ký tạm trú khi ngủ qua đêm ở bất kỳ nơi nào bên ngoài nhà riêng của họ; chính quyền dường như thực thi yêu cầu này một cách nghiêm ngặt hơn ở một số huyện miền núi Tây Bắc và Tây Nguyên. Người mang hộ chiếu nước ngoài cũng phải đăng ký nếu tá túc ở nhà dân, mặc dù không có trường hợp nào bị chính quyền địa phương từ chối cho phép du khách nước ngoài tá túc tại nhà bạn bè hay gia đình họ. Có nhiều báo cáo về việc công an viện lý do “kiểm tra đăng ký cư trú” để hăm dọa và sách nhiễu các nhà hoạt động và ngăn không cho họ đi khỏi nơi đăng ký cư trú (xem các mục 1.d. và 1.f.).

Nhìn chung, luật cư trú không được chính quyền thực thi một cách nghiêm ngặt và việc di cư từ nông thôn ra thành thị vẫn không giảm. Tuy nhiên, việc di cư không phép đã gây khó khăn cho người dân trong việc xin giấy phép cư trú hợp pháp và hưởng các phúc lợi về giáo dục công lập và chăm sóc sức khỏe.

Xuất cảnh: Những công dân có ý định di cư đôi khi gặp khó khăn trong quá trình xin hộ chiếu hoặc giấy phép xuất cảnh; các nhà chức trách thường tịch thu hộ chiếu của các nhà hoạt động, đôi khi là tịch thu không thời hạn. Có nhiều báo cáo về những người trốn ra nước ngoài qua biên giới trên bộ với Lào hoặc Campuchia vì họ không thể có được hộ chiếu hoặc giấy phép xuất cảnh; trong một số trường hợp bao gồm những người bị truy nã do bị cáo buộc phạm tội hoặc do hoạt động chính trị hay hoạt động khác.

Bộ Công an tiếp tục cấm xuất cảnh đối với một số nhà hoạt động và chức sắc tôn giáo, trong đó có Bùi Minh Quốc, Đinh Hữu Thoại, Đỗ Thị Minh Hạnh, Phạm Đoan Trang, Nguyễn Hồng Quang và Lê Công Định. Nhà chức trách cấm và ngăn cản hàng chục cá nhân xuất cảnh, thu hộ chiếu vì những cáo buộc mập mờ, hoặc từ chối cấp hộ chiếu cho một số nhà hoạt động hoặc chức sắc tôn giáo mà không có giải thích rõ ràng. Nhà chức trách cũng từ chối cấp hộ chiếu cho người nhà của một số nhà hoạt động.

Ngày 17 tháng 9, nhà chức trách đã ngăn cản Nguyễn Quang A đi sang Geneva để tham dự một phiên điều trần với các thành viên xã hội dân sự về việc Rà soát định kỳ phổ quát của Việt Nam về nhân quyền trước Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc. Vào tháng 10, Nguyễn Quang A được phép đi sang Brussels để điều trần trước Ủy ban Thương mại Quốc tế của Liên minh châu Âu, nhưng ông A cho biết vào ngày khởi hành, ông đã bị các cán bộ an ninh hăm dọa.

Bảo vệ người tị nạn

Xin tị nạn: Luật không quy định việc cấp quy chế tị nạn và chính phủ cũng không thiết lập hệ thống bảo vệ người tị nạn.

Người không quốc tịch

Theo thống kê của Chính phủ, tính đến cuối năm 2017, có khoảng 29.500 người không quốc tịch được công nhận và người không xác định được quốc tịch đang sinh sống ở Việt Nam. Con số này tăng đáng kể so với con số ước tính năm 2016 là 11.000 người không quốc tịch; sự gia tăng này là do chính quyền đẩy mạnh nỗ lực xác định người không quốc tịch. Phần lớn những người này sống ở khu vực biên giới, ngoài ra những người không quốc tịch còn bao gồm nhiều phụ nữ đã mất

quốc tịch Việt Nam sau khi kết hôn với người nước ngoài nhưng sau đó lại mất quốc tịch nước ngoài, chủ yếu vì ly hôn. Trong quá khứ, chính quyền đã nhập tịch cho những người dân tộc thiểu số không quốc tịch từng sống ở Campuchia, nhưng trong năm qua, không có thông tin về các nỗ lực hoặc các phương án nhập tịch cho những người được xác định là không có quốc tịch.

Phần 3. Tự do tham gia các quy trình chính trị

Hiến pháp quy định khả năng bầu trực tiếp đại biểu vào Quốc hội, Hội đồng nhân dân và các cơ quan nhà nước khác. Theo luật, các cuộc bầu cử Quốc hội diễn ra năm năm một lần bằng phương thức bỏ phiếu kín. Hiến pháp quy định rằng công dân có quyền bỏ phiếu khi đủ 18 tuổi và ứng cử vào Quốc hội hoặc Hội đồng nhân dân khi đủ 21 tuổi. Tuy nhiên, khả năng thay đổi chính phủ một cách dân chủ của công dân bị hạn chế nghiêm ngặt. Các quy định của hiến pháp và pháp luật đã thiết lập độc quyền về quyền lực chính trị của Đảng Cộng sản Việt Nam; Đảng Cộng sản Việt Nam là đảng duy nhất được phép đề cử ứng viên vào các vị trí bầu cử và giám sát tất cả các cuộc bầu cử.

Bầu cử và tham gia chính trị

Các cuộc bầu cử gần đây: Cuộc bầu cử gần đây nhất vào năm 2016 lựa chọn các đại biểu Quốc hội đã cho phép cạnh tranh hạn chế giữa các ứng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam, nhưng không tự do và không công bằng, và chính quyền không cho phép các tổ chức phi chính phủ giám sát bầu cử. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã lựa chọn và xem xét kỹ lưỡng tất cả các ứng viên thông qua một quy trình không rõ ràng với nhiều giai đoạn. Các ứng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam đã giành 475 trong số 496 ghế được bầu. 21 người còn lại là những ứng viên ngoài Đảng không có liên hệ với bất kỳ đảng phái nào. Không có ứng viên nào thuộc một đảng khác ngoài Đảng Cộng sản Việt Nam.

Theo chính phủ, hơn 99% cử tri đủ điều kiện đã đi bỏ phiếu trong cuộc bầu cử năm 2016 - một con số mà các nhà hoạt động và các nhà quan sát quốc tế cho là cao một cách khó tin. Cử tri có thể đi bỏ phiếu thay, và chính quyền địa phương phải chịu trách nhiệm đảm bảo rằng tất cả các cử tri đủ điều kiện đều đi bỏ phiếu bằng cách tổ chức bầu cử theo các đơn vị bầu cử, và phải xác thực rằng tất cả các cử tri đủ điều kiện trong khu vực bỏ phiếu mà họ phụ trách đã đi bỏ phiếu. Có nhiều báo cáo trên cả nước về việc các cán bộ bầu cử đã nhét đầy các hòm phiếu và do đó đảm bảo đạt tỷ lệ đi bầu cao một cách giả tạo.

Luật cho phép công dân “tự ứng cử” đại biểu Quốc hội và nộp đơn ứng cử để bắt đầu quy trình xem xét ứng viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Trong nhiều tháng

trước khi diễn ra cuộc bầu cử Quốc hội năm 2016, một liên minh không chính thức gồm các nhà cải cách pháp luật, các học giả, các nhà hoạt động và những người bảo vệ nhân quyền đã cố gắng đăng ký tự ứng cử với tư cách là những ứng viên là “nhà hoạt động độc lập” ngoài Đảng Cộng sản Việt Nam. Trái ngược với các ứng viên của Đảng, các ứng viên này chủ động sử dụng Facebook và mạng xã hội để quảng bá về lập trường chính sách của họ. Tuy nhiên, các cán bộ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã từ chối chấp nhận các ứng viên là nhà hoạt động độc lập là ứng viên đủ điều kiện, và nhà chức trách chỉ đạo các phương tiện truyền thông chính thức lên tiếng phê phán một số ứng viên là nhà hoạt động độc lập. Theo báo chí đưa tin, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cho phép hai ứng viên tự ứng cử được vào vòng bỏ phiếu cuối cùng, nhưng cả hai ứng viên này đều là Đảng viên.

Đảng phái chính trị và tham gia chính trị: Các phong trào đối lập chính trị và các đảng phái chính trị khác được coi là bất hợp pháp. Hiến pháp khẳng định vai trò của Đảng Cộng sản Việt Nam là “đội tiên phong của giai cấp công nhân và của dân tộc Việt Nam” và “lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội”, một vai trò lớn không được trao cho bất cứ thực thể theo hiến pháp nào khác. Mặc dù hiến pháp quy định rằng “tất cả các tổ chức Đảng và Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam phải hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật”, song trên thực tế, Bộ Chính trị có vai trò là cơ quan ra quyết định tối cao, mặc dù về nguyên tắc, Bộ Chính trị phải báo cáo trước Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam.

Sự tham gia của phụ nữ và các dân tộc thiểu số: Không có luật nào hạn chế phụ nữ hoặc người dân tộc thiểu số tham gia vào quy trình chính trị, và họ đã tham gia trên thực tế. Luật quy định 35% ứng viên chính thức đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân cấp tỉnh là phụ nữ và 18% ứng viên chính thức đại biểu Quốc hội là người dân tộc thiểu số.

Phần 4. Tham nhũng và sự thiếu minh bạch trong chính quyền

Mặc dù luật pháp quy định các hình phạt hình sự đối với hành vi tham nhũng của quan chức, nhưng chính quyền không phải lúc nào cũng thực thi pháp luật một cách hiệu quả, và các quan chức có hành vi tham nhũng mà không bị trừng phạt. Số lượng các vụ bắt giữ và truy tố quan chức cấp cao về hành vi tham nhũng có sự gia tăng đáng kể, bao gồm cả các quan chức đương nhiệm và đã nghỉ hưu thuộc Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương Đảng, quân đội và công an.

Tham nhũng: Việc thiếu sự tham vấn của công chúng về kế hoạch sử dụng đất và khung bồi thường đất đai của chính phủ là nguyên nhân chủ yếu dẫn đến tình trạng tham nhũng trong chuyển nhượng đất đai và nguồn gốc xung đột về đất đai. Tham nhũng trong các ngành tài chính, ngân hàng, khai thác tài nguyên thiên nhiên và

đầu tư công vẫn là vấn đề chính trị và xã hội lớn.

Theo dữ liệu gần đây nhất, Bộ Công an cho biết đã xử lý 185 vụ án tham nhũng trong năm 2017. Trong một bài phát biểu vào tháng 6, Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Việt Nam Nguyễn Phú Trọng khẳng định Đảng đã kỷ luật gần 1.300 đảng viên trong hai năm qua về hành vi tham nhũng. Đại đa số các vụ việc này được xử lý trong nội bộ Đảng và không được xác thực một cách độc lập.

Theo một báo cáo của chính quyền, trong năm 2017, 39 cán bộ lãnh đạo bị xử lý vì để cho tham nhũng xảy ra trong cơ quan của mình, tăng đáng kể so với con số 11 cán bộ bị xử lý trong năm 2016. Báo cáo cho biết chính quyền đã khởi tố 136 vụ án tham nhũng, tăng 177% so với năm trước, và công an đã điều tra 354 vụ, trong đó khởi tố 345 vụ. Chính phủ đã thu hồi hơn 1,52 nghìn tỷ đồng (65 triệu đô la) và 7,7 hecta (19 mẫu) đất.

Vào tháng 8, Trần Trung Chí Hiếu, cựu chủ tịch của PetroVietnam bị kết tội nhận hối lộ và tham nhũng và bị kết án 28 năm tù, còn Trịnh Xuân Thanh cựu chủ tịch của Công ty xây dựng PetroVietnam, nhận án tù chung thân vào tháng 1 về tội tham ô, và Đinh La Thăng, nguyên ủy viên Bộ chính trị và chủ tịch PetroVietnam, nhận án 18 năm tù về tội vi phạm quy định về quản lý và 13 năm tù về tội tham ô vào tháng 1.

Tham nhũng trong lực lượng công an vẫn là vấn đề lớn ở tất cả các cấp, thể hiện ở vụ bắt cựu tổng cục trưởng Bộ Công an Phan Văn Vĩnh về tội nhận hối lộ ngày 6 tháng 4, và công an đôi khi đã có hành vi vi phạm pháp luật mà không bị trừng phạt. Ngành công an có cơ chế giám sát nội bộ, nhưng cơ chế này cũng chịu ảnh hưởng chính trị.

Kê khai tài chính: Luật yêu cầu các quan chức cấp cao của chính phủ và các đại biểu Quốc hội phải kê khai với cơ quan thu nhập và tài sản của mình và giải trình những thay đổi so với bản kê khai của năm trước. Trong một số trường hợp, các bản kê khai này được tuyên bố công khai là đúng hoặc không đúng. Ngoài ra, người quản lý cấp trên có quyền chất vấn bản kê khai của nhân viên. Pháp luật quy định áp dụng hình thức khiển trách, cảnh cáo, đình chỉ công tác, hoặc sa thải công chức do tham nhũng.

Theo một báo cáo của chính phủ năm 2017, hơn 1,1 triệu cán bộ, công chức đã kê khai tài chính, nhưng chỉ có 78 người được xác thực thông tin, trong đó chỉ xác định được 5 người kê khai không đúng. Giới truyền thông nhấn mạnh các ví dụ về việc công chức lái ô tô sang trọng, sử dụng nhà ở được doanh nghiệp biếu tặng, hoặc cho con cái đi du học nước ngoài chỉ với mức lương chính thức ít ỏi.

Phần 5. Thái độ của chính quyền đối với điều tra quốc tế và điều tra phi chính phủ về các cáo buộc vi phạm quyền con người

Chính quyền không cho phép các tổ chức nhân quyền độc lập địa phương được thành lập hoặc hoạt động, cũng như không dung thứ cho các tổ chức hay cá nhân chỉ trích công khai về các thực tiễn nhân quyền. Chính quyền sử dụng nhiều phương cách để ngăn chặn các chỉ trích trong nước về các chính sách nhân quyền, trong đó bao gồm biện pháp giám sát; giam giữ; truy tố và bỏ tù; can thiệp vào thư từ cá nhân; hạn chế quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí và tự do hội họp. Chính quyền đôi khi cho phép đại diện của các tổ chức nhân quyền quốc tế vào thăm Việt Nam nhưng thường kiểm soát nghiêm ngặt lộ trình của họ. Chính quyền đã từ chối việc tiếp cận giám đốc cao cấp phụ trách hoạt động toàn cầu của Tổ chức Ân xá quốc tế và tổng thư ký Liên minh quốc tế về nhân quyền, ngăn cản họ tham gia các cuộc họp của Diễn đàn kinh tế thế giới tại Hà Nội vào ngày 9 tháng 9.

Phần 6. Phân biệt đối xử, Bạo hành xã hội và Nạn buôn người

Phụ nữ

Hiếp dâm và bạo lực gia đình: Luật nghiêm cấm sử dụng hoặc đe dọa sử dụng bạo lực đối với phụ nữ cũng như nghiêm cấm hành vi lợi dụng một người không có khả năng tự vệ. Luật cũng tội phạm hóa hành vi hiếp dâm, bao gồm cả hành vi hiếp dâm bạn đời, đối với cả nam và nữ. Bộ luật hình sự mới đã bổ sung vào điều luật về tội hiếp dâm quy định về “hành vi quan hệ tình dục khác” và “tội cưỡng dâm” ngoài hành vi “giao cấu”. Quy định này đã mở rộng phạm vi các hành vi bị nghiêm cấm, bao gồm hành vi xâm nhập vào âm đạo, hậu môn, miệng của cơ thể người khác có tính chất tình dục bằng một bộ phận cơ thể hoặc một vật.

Người phạm tội hiếp dâm có thể phải chịu hình phạt đến 15 năm tù, tùy thuộc vào mức độ nghiêm trọng của vụ việc. Các cơ quan chức năng đã truy tố các trường hợp phạm tội hiếp dâm, nhưng không công bố số liệu thống kê về số vụ bắt, truy tố, kết án và trừng phạt đối tượng phạm tội này.

Các cơ quan chức năng coi các vụ bạo lực gia đình là vụ việc dân sự, trừ trường hợp nạn nhân bị thương tích lên tới hơn 11%. Luật quy định cụ thể các hành vi cấu thành bạo lực gia đình và quy định các mức hình phạt đối với người phạm tội từ cảnh cáo, quản chế đến phạt tù đến ba năm.

Tình trạng bạo lực gia đình đối với phụ nữ là khá phổ biến. Theo số liệu gần đây nhất có được từ một cuộc khảo sát của tổ chức phi chính phủ năm 2015, 59% phụ nữ

đã lập gia đình bị lạm dụng về thể chất hoặc tình dục ít nhất một lần trong đời, thường là do bạn đời là nam giới hoặc thành viên trong gia đình.

Các quan chức chính phủ thừa nhận bạo lực gia đình là một mối quan ngại xã hội đáng kể, và truyền thông đã thảo luận vấn đề này một cách công khai. Sự kỳ thị xã hội khiến cho nhiều nạn nhân không dám đối mặt do lo sợ bị bạn đời hoặc gia đình họ quấy rối.

Mặc dù lực lượng cảnh sát và hệ thống pháp luật nói chung vẫn chưa đủ để đối phó với các vụ việc liên quan đến bạo lực gia đình, song với sự giúp đỡ của các tổ chức phi chính phủ quốc tế và trong nước, chính phủ hiện vẫn đang tiếp tục đào tạo về pháp luật cho lực lượng cảnh sát, các luật sư, những người hoạt động cộng đồng và các quan chức trong hệ thống pháp lý, đồng thời tiếp tục hỗ trợ các cuộc hội thảo và hội nghị chuyên đề nhằm mục đích giáo dục phụ nữ và nam giới về bạo hành gia đình và về các quyền của phụ nữ, nhấn mạnh vấn đề này thông qua các chiến dịch nâng cao nhận thức cộng đồng.

Quấy rối tình dục: Luật pháp nghiêm cấm hành vi quấy rối tình dục ở nơi làm việc. Các án phẩm và chương trình đào tạo về các quy định về đạo đức đối với cán bộ, công chức không đề cập đến vấn đề quấy rối tình dục. Trong những trường hợp nghiêm trọng, nạn nhân có thể kiện người phạm tội theo điều luật quy định về tội “làm nhục người khác” với các hình phạt bao gồm cảnh cáo, cải tạo không giam giữ đến hai năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến hai năm. Tính đến tháng 11, không có báo cáo nào về các vụ kiện hoặc truy tố liên quan đến hành vi quấy rối tình dục. Một nghiên cứu cho thấy 83% phụ nữ và trẻ em gái ở Hà Nội và 91% ở thành phố Hồ Chí Minh đã trải qua ít nhất một lần bị quấy rối tình dục trong đời.

Cưỡng chế trong việc kiểm soát dân số: Chính phủ tiếp tục khuyến khích các cặp vợ chồng sinh không quá hai con. Mặc dù pháp luật không cấm hay trừng phạt công dân có nhiều hơn hai con, một số đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam và các nhà hoạt động cho biết họ phải chịu chế tài không chính thức nếu vi phạm, trong đó có việc hạn chế thăng tiến trong công việc (xem mục 1.f).

Phân biệt đối xử: Pháp luật quy định về bình đẳng giới, nhưng phụ nữ vẫn tiếp tục phải đối mặt với sự phân biệt đối xử của xã hội. Mặc dù phần lớn các đạo luật và các quy định dưới luật đều bảo vệ các quyền của phụ nữ trong hôn nhân và tại nơi làm việc, đồng thời, có nhiều quy định kêu gọi đối xử ưu đãi đối với nữ giới, song phụ nữ không phải lúc nào cũng được đối xử bình đẳng trong tuyển dụng, giáo dục, hoặc nhà ở, đặc biệt là ở các vùng nông thôn.

Chênh lệch về giới trong giáo dục đã giảm, nhưng vẫn còn những khoảng cách

nhất định. Có sự khác biệt đáng kể về hồ sơ đào tạo giữa nam giới và nữ giới ở bậc đại học. Trong giáo dục đại học, số lượng sinh viên nữ theo học các chương trình công nghệ ứng dụng ít hơn rất nhiều so với nam giới.

Mặc dù pháp luật quy định về quyền thừa kế bình đẳng giữa nam giới và phụ nữ, song trên thực tế, phụ nữ vẫn phải đối mặt với sự phân biệt đối xử về văn hóa. Con trai thường được thừa kế tài sản nhiều hơn con gái, trừ khi được quy định khác trong một văn bản mang tính pháp lý như di chúc.

Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và Ủy ban Quốc gia vì sự tiến bộ của phụ nữ trực thuộc chính phủ vẫn tiếp tục nỗ lực thúc đẩy quyền phụ nữ, trong đó bao gồm quyền bình đẳng về chính trị, kinh tế và pháp lý, quyền được bảo vệ trước hành vi bạo hành của bạn đời.

Lựa chọn giới tính thai nhi do định kiến giới: Theo số liệu của Tổng cục dân số - kế hoạch hóa gia đình thuộc Bộ Y tế, tỷ lệ giới tính bé trai/bé gái trung bình của trẻ sơ sinh ở Việt Nam trong năm 2018 là 115,1 bé trai/100 bé gái. Chính phủ thừa nhận vấn đề này, nhấn mạnh rằng việc giảm tỷ lệ chênh lệch nam-nữ là một mục tiêu của Chương trình quốc gia về bình đẳng giới, và tiếp tục tiến hành các biện pháp để khắc phục tình trạng đó.

Trẻ em

Đăng ký khai sinh: Theo quy định của luật, bất cứ ai có ít nhất cha hoặc mẹ là người Việt Nam đều được chính phủ công nhận là công dân Việt Nam. Những người có cha mẹ không phải là người Việt Nam cũng có thể được cấp quy chế công dân trong một vài trường hợp nhất định. Luật yêu cầu phải trình giấy khai sinh khi sử dụng các dịch vụ công cộng, chẳng hạn như giáo dục và chăm sóc sức khỏe. Tuy nhiên, một số cha mẹ, đặc biệt là người dân tộc thiểu số, vẫn không đăng ký khai sinh cho con, và nhà chức trách địa phương đã ngăn cản một số cha mẹ đăng ký khai sinh cho con để hạn chế tình trạng di cư.

Giáo dục: Giáo dục là bắt buộc, miễn học phí, và phổ cập cho đến khi trẻ 14 tuổi, mặc dù nhiều gia đình được yêu cầu phải trả nhiều loại phí khác nhau cho nhà trường. Theo một chương trình trợ cấp của chính phủ, học sinh dân tộc thiểu số được miễn các loại học phí. Tuy nhiên, các cơ quan chức năng không phải lúc nào cũng thực hiện đúng quy định về giáo dục bắt buộc này, hoặc chưa thực hiện một cách đồng đều đối với các bé trai và bé gái, đặc biệt là ở khu vực nông thôn, nơi mà ngân sách của chính phủ và gia đình dành cho giáo dục còn hạn chế và đóng góp của trẻ em trong lực lượng lao động nông nghiệp vẫn được đánh giá

cao.

Xâm hại trẻ em: Chính phủ không thực thi có hiệu quả các luật hiện hành về xâm hại trẻ em; tình trạng trẻ em bị đối xử tệ về thể chất và tinh thần còn phổ biến.

Theo các báo cáo năm 2016 của UNICEF, bạo lực đối với trẻ em xảy ra ở nhiều môi trường, bao gồm cả trường học và gia đình, và thường do người có quen biết với trẻ em gây ra. Các hình thức phổ biến nhất của bạo lực học đường là bắt nạt và hình phạt thân thể do các giáo viên áp dụng. Số lượng các vụ việc xâm hại trẻ em được báo cáo, đặc biệt là số vụ xâm hại tình dục trẻ em, đang gia tăng. UNICEF cho biết không có các thủ tục và quy trình hiệu quả mang tính liên ngành, phù hợp với trẻ em và nhạy cảm về giới để xử lý các tố cáo xâm hại trẻ em, và trách nhiệm của các cơ quan chức năng là không rõ ràng. Lực lượng bảo vệ trẻ em, đặc biệt ở các cấp địa phương, từ những cán bộ công tác xã hội đến những người làm công tác chuyên môn có liên quan như công an, thẩm phán, kiểm sát viên, giáo viên và chuyên viên y tế chỉ được đào tạo rất sơ sài, không được cung cấp thông tin và nói chung không đủ để giải quyết vấn đề này.

Kết hôn sớm và bị ép buộc: Theo luật, độ tuổi kết hôn tối thiểu là 18 tuổi đối với nữ và 20 tuổi đối với nam, và luật quy định hành vi tổ chức kết hôn hoặc kết hôn với người chưa đủ tuổi là hành vi phạm tội.

Bóc lột tình dục trẻ em: Hành vi bóc lột tình dục trẻ em dưới 16 tuổi là bất hợp pháp. Pháp luật quy định các hành vi mua bán, tước đoạt tự do của trẻ em cũng như tất cả các hành vi liên quan đến mại dâm trẻ em và cưỡng bức lao động trẻ em là phạm tội. Án phạt cho những người phạm tội này là từ 3 năm tù đến tù chung thân và phạt tiền từ 5 đến 50 triệu đồng (\$220 đến \$2.200). Pháp luật cũng quy định hình phạt tù đối với các hành vi liên quan đến mại dâm trẻ em, trong đó có hành vi chứa chấp mại dâm trẻ em (từ 12 đến 20 năm tù), môi giới mại dâm trẻ em (từ 7 đến 15 năm tù), và mua dâm người chưa thành niên (từ 3 đến 15 năm tù). Việc sản xuất, phân phối, phổ biến, hoặc bán các sản phẩm khiêu dâm trẻ em là bất hợp pháp và có thể bị phạt tù từ 3 năm đến 10 năm. Việt Nam là một điểm đến của du lịch tình dục trẻ em.

Pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi đối xử tàn bạo, làm nhục, bắt cóc, mua bán và cưỡng bức trẻ em tham gia bất kỳ hoạt động nào có hại cho sự phát triển lành mạnh của trẻ; đồng thời quy định về bảo vệ và chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

Tuổi được quan hệ tình dục có sự đồng thuận tối thiểu là 18. Hành vi hiếp dâm có thể bị kết án tù chung thân hoặc tử hình. Hình phạt cho hành vi quan hệ tình dục với trẻ vị thành niên từ 16 đến 18 tuổi là từ 5 đến 10 năm tù giam tùy từng trường hợp cụ thể. Hình phạt đối với tội hiếp dâm trẻ em trong độ tuổi từ 13 đến dưới 16 là từ 7 đến

15 năm tù giam. Nếu làm nạn nhân có thai, loạn luân, hoặc người phạm tội là người giám hộ của nạn nhân thì mức án tăng lên từ 12 đến 20 năm tù giam. Luật quy định tất cả các trường hợp giao cấu với trẻ em dưới 13 tuổi đều được coi là hiếp dâm trẻ em, và người phạm tội có thể bị kết án từ 12 năm tù đến tử hình. Chính quyền thực thi pháp luật và những kẻ phạm tội hiếp dâm phải nhận những bản án nghiêm khắc.

Trẻ em lang thang: Báo chí đưa tin rằng có khoảng 21.000 trẻ em sống lang thang trên đường phố và đôi khi các em bị cảnh sát quấy rối hoặc bạo hành.

Bắt cóc trẻ em quốc tế: Việt Nam không phải là thành viên của Công ước Hague năm 1980 về các khía cạnh dân sự của hành vi bắt cóc trẻ em quốc tế. Xem *Báo cáo thường niên về việc cha mẹ bắt cóc trẻ em quốc tế* của Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ tại trang web: <https://www.travel.state.gov/content/travel/en/International-Parental-Child-Abduction/forC-Afor-providers/legal-reports-and-data.html>.

Thái độ thù địch đối với người Do Thái

Có rất ít người nước ngoài là người Do Thái sinh sống tại Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh, và không có báo cáo nào về những hành vi chống lại người Do Thái.

Nạn buôn người

Xem *Báo cáo về nạn buôn người* của Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ trên trang web: www.state.gov/j/tip/rls/tiprpt/.

Người khuyết tật

Hiến pháp có các quy định bảo vệ người bị khuyết tật về thể chất và tâm thần. Luật pháp nghiêm cấm mọi hành vi phân biệt đối xử hoặc ngược đãi đối với người khuyết tật về thể chất, hoặc tâm thần, hoặc cả hai, và bảo vệ quyền của họ trong việc tiếp cận giáo dục và các dịch vụ khác của nhà nước, nhưng chính phủ gặp khó khăn trong việc thực thi các quy định này.

Luật pháp bảo vệ các quyền của người khuyết tật bao gồm quyền tiếp cận giáo dục, việc làm, dịch vụ y tế, thông tin, truyền thông, xây dựng, giao thông vận tải, hệ thống tư pháp và các dịch vụ khác của nhà nước; tuy nhiên, đa số người khuyết tật vẫn phải đối mặt với những thách thức trong việc thực hiện các quyền của họ và không thể tiếp cận các dịch vụ của chính phủ do việc thực thi chính sách không đầy đủ và do sự kỳ thị xã hội.

Trong những năm trước, đại diện của nhiều bộ--xây dựng, kế hoạch và đầu tư, giao

thông vận tải—đã bắt đầu đưa các vấn đề về người khuyết tật vào quy hoạch chung. Mặc dù pháp luật quy định việc xây dựng và tu bổ các tòa nhà làm việc của chính phủ và các công trình công cộng lớn phải tính đến việc tạo thuận lợi cho người khuyết tật di chuyển, nhưng việc thực thi quy định này còn rời rạc, nhất là đối với các dự án ở bên ngoài các thành phố lớn.

Tiếp cận giáo dục đối với trẻ em khuyết tật, đặc biệt là trẻ bị điếc và trẻ bị khiếm khuyết về mặt trí tuệ vẫn còn cực kỳ hạn chế.

Pháp luật không có quy định nào hạn chế quyền bỏ phiếu của người khuyết tật, tuy nhiên nhiều điểm bỏ phiếu khó tiếp cận, nhất là đối với những người bị khuyết tật về thể chất.

Mặc dù việc cung cấp các dịch vụ xã hội cho người khuyết tật còn hạn chế, song chính phủ đã nỗ lực hỗ trợ thành lập các tổ chức trợ giúp người khuyết tật và tham vấn ý kiến của các tổ chức đó khi xây dựng hoặc rà soát các chương trình quốc gia, chẳng hạn như chương trình giảm nghèo quốc gia, pháp luật về hướng nghiệp và các chính sách giáo dục. Ủy ban Quốc gia về người khuyết tật, Liên hiệp hội người khuyết tật Việt Nam và các thành viên của các tổ chức này từ nhiều bộ ngành tiếp tục phối hợp với các tổ chức trong và ngoài nước để tăng cường nỗ lực bảo vệ, hỗ trợ, tăng khả năng tiếp cận về thể chất cũng như tiếp cận giáo dục và việc làm của người khuyết tật. Chính phủ điều hành một mạng lưới nhỏ các trung tâm phục hồi chức năng để cung cấp dịch vụ vật lý trị liệu lâu dài cho bệnh nhân nội trú.

Các tổ chức phi chính phủ cho biết họ tiếp tục gặp phải những thách thức trong việc đề nghị chính quyền cấp tỉnh cấp kinh phí và tổ chức các khóa đào tạo cho các chương trình liên quan đến người khuyết tật, chính quyền cấp tỉnh đã gây trở ngại cho các nhân viên quốc tế trong việc tiếp cận để tiến hành đào tạo cho người khuyết tật.

Quốc gia/Chủng tộc/Dân tộc thiểu số

Luật nghiêm cấm các hành vi phân biệt đối xử đối với người dân tộc thiểu số, nhưng sự phân biệt đối xử của xã hội đối với người dân tộc thiểu số đã tồn tại từ lâu và tiếp tục dai dẳng. Các quan chức địa phương ở một số tỉnh, nhất là ở khu vực cao nguyên, đã phân biệt đối xử đối với người dân tộc thiểu số hoặc thành viên của các nhóm tôn giáo thiểu số. Mặc dù Việt Nam có tốc độ tăng trưởng kinh tế đáng kể, nhưng vẫn tồn tại khoảng cách kinh tế giữa nhiều cộng đồng dân tộc thiểu số và các cộng đồng dân tộc đa số, dù các nhóm dân tộc thiểu số vẫn chiếm một tỷ lệ lớn dân số ở một số nơi, trong đó có khu vực Tây Bắc, Tây Nguyên và một phần của đồng bằng sông Cửu Long.

Các tổ chức nhân quyền quốc tế và người tị nạn tiếp tục cáo buộc chính quyền giám sát, sách nhiễu và hăm dọa các thành viên của một số nhóm dân tộc thiểu số, đặc biệt là các nhóm dân tộc-tôn giáo thiểu số, bao gồm người H'mông theo Thiên Chúa giáo và các nhóm thường được gọi là “người Thượng”. Một số thành viên của các nhóm dân tộc thiểu số này đã chạy sang Campuchia và Thái Lan, xin quy chế tị nạn với tư cách là nạn nhân của sự đàn áp. Chính phủ khẳng định những người này là người di cư bất hợp pháp đã rời Việt Nam để tìm kiếm các cơ hội kinh tế. Các nhóm nhân quyền nói rằng chính phủ đã gây áp lực lên Campuchia và Thái Lan để các nước này từ chối cấp quy chế tị nạn hoặc quy chế xin tị nạn tạm thời cho những người này và gửi trả họ về Việt Nam.

Nhà chức trách viện dẫn các quy định về an ninh quốc gia để bỏ tù những người dân tộc thiểu số do họ có liên hệ với các tổ chức ở nước ngoài mà chính phủ cho là có mục đích ly khai, và đã kết án những người này nhiều năm tù. Ngoài ra, các nhà hoạt động thường cho biết lực lượng công an cũng hiện diện đông hơn trong khu vực trong những ngày có ý nghĩa lịch sử quan trọng và các ngày lễ.

Chính phủ tiếp tục nỗ lực thu hẹp khoảng cách kinh tế-xã hội giữa các nhóm dân tộc thiểu số và cộng đồng dân tộc đa số thông qua các chương trình trợ cấp các cơ sở giáo dục và y tế, mở rộng mạng lưới đường bộ, điện khí hóa các cộng đồng nông thôn và các khu vực làng bản. Chính phủ tiếp tục giao đất cho các cộng đồng dân tộc thiểu số ở Tây Nguyên.

Chính phủ đã mở 300 trường nội trú cho trẻ em dân tộc thiểu số ở 50 tỉnh, hầu hết ở Tây Bắc, Tây Nguyên và đồng bằng sông Cửu Long. Chính phủ cũng đã phối hợp với các quan chức địa phương để xây dựng khung chương trình giảng dạy bằng ngôn ngữ địa phương. Chương trình này được thực hiện một cách toàn diện hơn ở Tây Nguyên và đồng bằng sông Cửu Long so với ở các khu vực miền núi Tây Bắc. Chính phủ cũng trợ cấp một số trường kỹ thuật và dạy nghề dành cho đồng bào dân tộc thiểu số.

Chính phủ dành điều kiện ưu đãi cho các công ty trong nước và nước ngoài đầu tư ở khu vực miền núi nơi có đông đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống. Chính phủ cũng hỗ trợ các chương trình phát triển cơ sở hạ tầng tại những khu vực nghèo đói, nhiều dân tộc thiểu số sinh sống và xây dựng các chương trình khuyến nông cho các khu vực nông thôn xa xôi hẻo lánh mặc dù việc thu hồi đất ở các khu vực này vẫn còn phổ biến.

Các hành vi bạo hành, phân biệt đối xử và hành vi xâm hại khác dựa trên khuynh hướng tính dục và bản dạng giới

Báo cáo quốc gia về thực tiễn nhân quyền năm 2018
Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ • Cục Dân chủ, Nhân quyền và Lao động

Luật pháp không cấm phân biệt đối xử với những người đồng tính nữ, đồng tính nam, song tính, chuyển giới và liên giới về nhà ở, việc làm, pháp luật quốc tịch, tiếp cận dịch vụ của chính phủ. Bộ luật dân sự quy định cá nhân đã “chuyển đổi giới tính” có quyền đăng ký hộ tịch mới. Vẫn còn sự kỳ thị xã hội và phân biệt đối xử dựa trên cơ sở khuynh hướng tính dục và bản dạng giới.

Kỳ thị xã hội đối với những người nhiễm HIV và AIDS

Sự kỳ thị xã hội và phân biệt đối xử với những người nhiễm HIV và AIDS đã cản trở các nỗ lực phòng ngừa HIV/AIDS.

Theo nghiên cứu *Chỉ số đánh giá mức độ kỳ thị* năm 2015 (dữ liệu gần đây nhất được công bố), 11,2% số người bị nhiễm HIV, 16,6% gái mại dâm, 15,5% người tiêm chích ma túy, và 7,9% nam giới có quan hệ tình dục đồng tính cho biết họ đã từng là nạn nhân của hành vi vi phạm các quyền trong 12 tháng trước cuộc khảo sát. Người bị nhiễm HIV tiếp tục vấp phải các rào cản trong việc tiếp cận và duy trì việc làm.

Phần 7. Quyền của người lao động

a. Tự do lập hội và quyền thương lượng tập thể

Hiến pháp quy định quyền lập hội và quyền biểu tình nhưng hạn chế việc thực hiện các quyền này, bao gồm việc không cho người lao động tổ chức hoặc tham gia các tổ chức công đoàn độc lập do họ lựa chọn. Mặc dù người lao động có quyền lựa chọn việc tham gia công đoàn và cấp công đoàn (cấp địa phương hay còn gọi là “cấp cơ sở”, cấp tỉnh, hoặc cấp trung ương), nhưng pháp luật quy định mọi tổ chức công đoàn đều nằm trong khuôn khổ pháp lý và chịu sự kiểm soát của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam – liên minh công đoàn duy nhất tại Việt Nam, một tổ chức của Đảng Cộng sản Việt Nam. Chỉ công dân Việt Nam có quyền thành lập hoặc tham gia công đoàn.

Theo luật, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam là tổ chức duy nhất có quyền công nhận đối với các tổ chức công đoàn; đồng thời, pháp luật giao trách nhiệm cho các công đoàn cấp trên phải thành lập các tổ chức công đoàn ở nơi làm việc. Hiến chương của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam ghi nhận Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam là tổ chức đứng đầu hệ thống tổ chức công đoàn thống nhất và đa cấp; hiến chương này có hiệu lực như văn bản pháp luật. Luật cũng quy định rằng Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam báo cáo trực tiếp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thuộc Đảng Cộng sản Việt Nam; quy định này không bảo vệ các tổ chức công đoàn trước

sự can thiệp và kiểm soát của chính quyền đối với hoạt động công đoàn.

Pháp luật cũng hạn chế tự do lập hội khi không cho các tổ chức công đoàn có quyền tự chủ hoàn toàn trong điều hành các công việc của họ. Luật trao cho Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam quyền sở hữu mọi tài sản của công đoàn, đồng thời trao cho Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam quyền đại diện cho các công đoàn cấp dưới. Theo luật, những người lãnh đạo và cán bộ công đoàn được bổ nhiệm chứ không phải do các công đoàn viên bầu ra.

Luật quy định ở nơi nào không có tổ chức công đoàn, “công đoàn cấp trên trực tiếp” phải thực hiện các nhiệm vụ của công đoàn cơ sở, kể cả khi người lao động không đề nghị hoặc đã tự nguyện lựa chọn không có tổ chức công đoàn. Đối với người lao động ở nơi không có công đoàn cơ sở, để tổ chức đình công, họ phải đề nghị cuộc đình công “được tổ chức và lãnh đạo bởi công đoàn cấp trên”, và nếu người lao động ở nơi không có công đoàn cơ sở muốn thương lượng tập thể, công đoàn cấp trên thuộc Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam phải đại diện cho họ.

Luật quy định công đoàn có quyền và trách nhiệm tổ chức và lãnh đạo các cuộc đình công, đồng thời luật đặt ra các hạn chế về nội dung và thủ tục đối với đình công. Các cuộc đình công không xuất phát từ tranh chấp lao động tập thể hoặc không tuân theo đúng trình tự do luật quy định bị coi là bất hợp pháp. Trái với các tiêu chuẩn quốc tế, luật cấm các cuộc đình công phát sinh từ tranh chấp lao động “về quyền”, tức là bao gồm cả các cuộc đình công phát sinh từ các biện pháp chính sách kinh tế và xã hội không phải là một phần của quá trình thương lượng tập thể và không thuộc phạm vi định nghĩa của luật về các cuộc đình công “dựa trên lợi ích”.

Luật cấm người lao động đình công trong những lĩnh vực kinh doanh phục vụ công chúng, hoặc những lĩnh vực mà chính phủ cho là thiết yếu đối với nền kinh tế quốc dân, quốc phòng, y tế công cộng và trật tự công cộng. Theo định nghĩa trong luật, “các dịch vụ thiết yếu” bao gồm sản xuất điện; bưu chính viễn thông; vận tải, giao thông và quản lý vận tải biển và hàng không; các công trình công cộng; sản xuất dầu khí. Luật cũng cho Thủ tướng Chính phủ quyền được đình chỉ những cuộc đình công bị coi là gây hại đến nền kinh tế quốc dân hay an toàn công cộng.

Luật cấm những người lao động làm việc cho các chủ sử dụng lao động khác nhau tổ chức đình công, quy định này dẫn đến việc cấm biểu tình phản đối ở cấp độ ngành và lĩnh vực; luật cũng cấm người lao động và công đoàn kêu gọi đình công để ủng hộ các hợp đồng ký kết giữa nhiều người sử dụng lao động.

Luật quy định ban chấp hành công đoàn chỉ được ban hành quyết định đình công

khi có ít nhất 50% người lao động ủng hộ việc này.

Luật quy định một quy trình hòa giải và trọng tài phức tạp và rườm rà trước khi được phép đình công hợp pháp liên quan đến một tranh chấp lao động tập thể về lợi ích. Công đoàn hoặc đại diện của người lao động có quyền kháng cáo quyết định của hội đồng trọng tài cấp tỉnh lên tòa án nhân dân cấp tỉnh, hoặc có quyền tổ chức đình công. Luật cũng quy định rằng những người đình công sẽ không được hưởng lương trong thời gian không làm việc. Luật cấm trả đũa người đình công. Theo luật, các cá nhân tham gia các cuộc đình công mà bị tòa án nhân dân tuyên bố là bất hợp pháp và gây thiệt hại cho người sử dụng lao động thì phải bồi thường các thiệt hại đó.

Luật có những quy định cấm hành vi phân biệt đối xử chống lại công đoàn và can thiệp vào hoạt động công đoàn và áp đặt các chế tài hành chính và phạt tiền đối với hành vi vi phạm. Tuy nhiên, luật không phân biệt giữa người lao động và người quản lý và không cấm các nhân viên dưới quyền của người sử dụng lao động, chẳng hạn như người quản lý đại diện cho lợi ích của người sử dụng lao động, tham gia hoặc can thiệp vào hoạt động công đoàn. Các chế tài không đủ để ngăn cản những hành vi vi phạm.

Theo Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, hơn 73% trong tổng số 189 cuộc đình công phát sinh trong 8 tháng đầu năm xảy ra ở các doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (chủ yếu là các công ty Hàn Quốc, Đài Loan, Nhật Bản và Trung Quốc), và gần 40% số cuộc đình công xảy ra tại khu vực kinh tế phía nam ở các tỉnh Bình Dương, Đồng Nai, Bà Rịa - Vũng Tàu và thành phố Hồ Chí Minh. Không cuộc đình công nào trong số này tuân theo quy trình hòa giải và trọng tài, do đó, chính quyền coi đây là những cuộc đình công "tự phát" bất hợp pháp. Tuy nhiên, chính phủ đã không thực hiện hành động nào chống lại những người lao động tham gia đình công, và trong một số trường hợp còn chủ động đứng ra làm trung gian hòa giải để đi đến thỏa thuận có lợi cho người lao động. Trong một số trường hợp, chính phủ đã phạt tiền nặng các chủ sử dụng lao động, đặc biệt là với các công ty nước ngoài, do các doanh nghiệp này đã có những hành động bất hợp pháp đối với người lao động, dẫn đến các cuộc đình công.

Do việc thành lập hoặc tìm cách thành lập tổ chức công đoàn độc lập là bất hợp pháp, không có tổ chức phi chính phủ trong nước nào về lao động tham gia vào việc tổ chức lao động. Tuy nhiên, các tổ chức phi chính phủ về lao động của địa phương đã hỗ trợ các nỗ lực nâng cao nhận thức về quyền của người lao động và các vấn đề về an toàn và sức khỏe nghề nghiệp, đồng thời hỗ trợ người lao động di trú trong nước và nước ngoài. Nhiều tổ chức phi chính phủ quốc tế về lao động đã phối hợp với Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam trong việc đào tạo cho các đại diện công

đoàn thuộc Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về tổ chức lao động, thương lượng tập thể và các vấn đề công đoàn khác. Chương trình Better Work Vietnam của Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO) và Tổ chức Tài chính Quốc tế (IFC) cho biết sự can thiệp của những người quản lý vào hoạt động của công đoàn là một trong những vấn đề lớn nhất tại các nhà máy dệt may ở Việt Nam.

Các nhà hoạt động trong lĩnh vực lao động và đại diện của các tổ chức độc lập của người lao động (không thuộc Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam) gặp phải tình trạng phân biệt đối xử chống lại công đoàn. Các nhà hoạt động độc lập trong lĩnh vực lao động tìm cách thành lập các công đoàn tách biệt với Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam hoặc thông báo cho người lao động về các quyền lao động của họ đôi khi gặp phải sự sách nhiễu của chính quyền. Vào tháng 2, một tòa án kết tội và tuyên án Hoàng Đức Bình, nhà hoạt động ôn hòa trong lĩnh vực lao động và môi trường 14 năm tù theo các điều khoản mập mờ trong bộ luật hình sự. Ông Bình bị bắt năm 2017, ông là người đã vận động đòi bồi thường cho các ngư dân bị ảnh hưởng bởi vụ xả thải Formosa và đã đăng tải các nội dung trên mạng về phản ứng của chính quyền đối với vụ việc này có ảnh hưởng đáng kể đến người lao động (xem thêm mục 1.d.). Vào tháng 7, một đám đông tấn công nhà của Đỗ Thị Minh Hạnh, chủ tịch phong trào lao động Việt độc lập, bằng cách ném đá, nước mắm và bom xăng. Ngoài ra, nhà chức trách tiếp tục cấm các nhà hoạt động trong lĩnh vực lao động đi ra nước ngoài, trong đó có Đỗ Thị Minh Hạnh (xem thêm mục 2.d.).

b. Cấm lao động cưỡng bức và lao động bắt buộc

Hiến pháp và luật nghiêm cấm mọi hành vi lao động cưỡng bức hoặc lao động bắt buộc. Tuy nhiên, định nghĩa về lao động cưỡng bức trong Bộ luật lao động không bao hàm lao động để trừ nợ. Vào tháng 1, bộ luật hình sự sửa đổi có hiệu lực, trong đó tội phạm hóa tất cả các hình thức buôn bán lao động là người thành niên và quy định hình phạt tù từ 5 đến 10 năm và phạt tiền từ 20 đến 100 triệu đồng. Các quy định sửa đổi cũng tội phạm hóa hành vi buôn bán lao động trẻ em dưới 16 tuổi và quy định hình phạt tù từ 7 đến 12 năm và phạt tiền từ 50 đến 200 triệu đồng. Pháp luật không quy định chế tài xử phạt nào đối với hành vi vi phạm quy định của Bộ luật lao động về cấm lao động cưỡng bức. Các tổ chức phi chính phủ tiếp tục cho biết lao động cưỡng bức đối với nam giới, phụ nữ và trẻ em tại Việt Nam vẫn còn tiếp diễn. (xem thêm mục 7.c.).

Theo báo cáo, các công ty xuất khẩu lao động, phần lớn có liên kết với các doanh nghiệp nhà nước và các đơn vị môi giới không có giấy phép đã thu tiền của người lao động có nguyện vọng xuất khẩu lao động cao hơn mức phí pháp luật quy định mà không bị xử phạt. Những lao động này phải gánh chịu những khoản nợ lớn và

do đó dễ trở thành nạn nhân của lao động cưỡng bức, kể cả việc phải lao động để trừ nợ.

Xem thêm *Báo cáo về tình trạng buôn bán người* của Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ tại trang web: www.state.gov/j/tip/rls/tiprpt/.

c. Cấm lao động trẻ em và quy định độ tuổi lao động tối thiểu

Hiến pháp cấm “tuyển dụng người dưới độ tuổi lao động tối thiểu”. Luật quy định người lao động chưa đủ tuổi là người dưới 18 tuổi. Luật cấm trẻ em dưới 18 tuổi làm các công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm. Luật quy định trẻ em từ 15 đến dưới 18 tuổi chỉ được làm việc tối đa 8 giờ mỗi ngày và 40 giờ mỗi tuần. Trẻ em từ 13 đến 15 tuổi chỉ được làm các công việc nhẹ (theo quy định của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội), và người sử dụng lao động phải cân nhắc đến các điều kiện học hành, làm việc, an toàn lao động và vệ sinh. Pháp luật cho phép trẻ em đến đăng ký tại các trung tâm đào tạo thương mại, một hình thức đào tạo nghề, từ năm 14 tuổi mà không cần có sự đồng ý của cha mẹ. Mặc dù luật cấm tuyển dụng trẻ em dưới 13 tuổi, nhưng cho phép người dưới 13 tuổi có thể làm việc trong một số ngành nghề được cho là không có hại theo quy định của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội.

Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm thực thi các chính sách và quy định của pháp luật về lao động trẻ em. Các quan chức chính phủ có thể phạt tiền và truy tố người sử dụng lao động trong các trường hợp vi phạm các quy định pháp luật về lao động trẻ em. Là một phần của *Kế hoạch hành động quốc gia về trẻ em* giai đoạn 2016-2020 và *Chương trình Quốc gia về bảo vệ trẻ em* của chính phủ, chính phủ tiếp tục các nỗ lực nhằm ngăn chặn lao động trẻ em, đặc biệt là đối tượng trẻ em ở khu vực nông thôn, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn và trẻ em có nguy cơ tiếp xúc với các điều kiện làm việc độc hại.

Theo kết quả *Khảo sát toàn quốc về lao động trẻ em ở Việt Nam năm 2012*, dữ liệu gần đây nhất có được, 1,75 triệu trẻ em đang làm việc được xếp vào “lao động trẻ em”, chiếm 9,6% tổng số trẻ em trên cả nước và 62% số trẻ em tham gia vào các hoạt động kinh tế. Trong số lao động trẻ em nói trên, 40% là trẻ em gái, gần 85% các trẻ em này sống ở khu vực nông thôn và 60% thuộc nhóm tuổi từ 15 đến 17. Một số trẻ em bắt đầu lao động ở độ tuổi 12 và gần 55% không đi học (5% trong số đó chưa bao giờ đến trường). Nông nghiệp là ngành sử dụng lao động trẻ em phổ biến nhất, chiếm 67% tổng số lao động trẻ em, 15,7% làm việc trong ngành xây dựng/chế tạo và 16,7% trong các ngành dịch vụ.

Có các báo cáo về việc trẻ em từ 10 đến 18 tuổi và thậm chí một số chỉ 6 tuổi đang làm công việc sản xuất hàng may mặc trong các điều kiện lao động cưỡng bức. Thông tin có được gần đây nhất từ các cuộc thanh tra của chính phủ, từ các tổ chức phi chính phủ và tin tức truyền thông cho thấy nhiều nhóm trẻ em đang lao động ở các nhà máy sản xuất hàng may mặc quy mô nhỏ thuộc sở hữu tư nhân và trong các xưởng may không chính thức. Các báo cáo cũng cho biết những người sử dụng lao động này đánh đập và đe dọa trẻ em và có sự bạo hành về thể chất. Ngoài ra, có bằng chứng cho thấy trẻ em từ độ tuổi 12 làm việc trong thời gian bị giam giữ tại các trung tâm giáo dục cải tạo do chính quyền vận hành. Người sử dụng lao động cưỡng bức các trẻ em này làm công việc may vá mà không trả lương bằng cách đe dọa trừng phạt về thể chất hoặc các hình thức khác.

Các tổ chức phi chính phủ trong nước và quốc tế ghi nhận sự hợp tác thành công với chính quyền các tỉnh để thực thi các chính sách quốc gia về đấu tranh chống tình trạng lao động trẻ em.

d. Phân biệt đối xử về việc làm và nghề nghiệp

Luật pháp nghiêm cấm phân biệt đối xử trong tuyển dụng, quan hệ lao động và làm việc nhưng không nêu rõ là cấm phân biệt đối xử trong mọi khía cạnh việc làm và nghề nghiệp. Luật cấm phân biệt đối xử dựa trên giới tính, chủng tộc, khuyết tật, màu da, địa vị xã hội, tình trạng hôn nhân, tín ngưỡng, tôn giáo, tình trạng nhiễm HIV và tư cách thành viên công đoàn hoặc sự tham gia vào các hoạt động công đoàn. Luật không cấm phân biệt đối xử dựa trên quan điểm chính trị, tuổi tác, ngôn ngữ, nguồn gốc dân tộc, khuynh hướng tính dục hoặc bản dạng giới.

Không có luật nào cấm người sử dụng lao động hỏi về tình trạng gia đình hoặc tình trạng hôn nhân trong các buổi phỏng vấn xin việc.

Chính phủ không thực thi hiệu quả các luật liên quan đến phân biệt đối xử về việc làm. Chính phủ đã có một số hành động nhằm khắc phục tình trạng phân biệt đối xử về việc làm đối với người khuyết tật. Các công ty có tối thiểu 51% người lao động là người khuyết tật sẽ được vay vốn ưu đãi đặc biệt của chính phủ.

Hoạt động tuyển dụng mang tính phân biệt đối xử vẫn tồn tại, bao gồm phân biệt đối xử liên quan đến giới tính, tuổi tác, khuyết tật và tình trạng hôn nhân. Phụ nữ làm việc trong khu vực công nghỉ hưu ở tuổi 55, trong khi độ tuổi nghỉ hưu ở nam giới là 60, điều này ảnh hưởng đến khả năng của phụ nữ được thăng tiến lên các cấp bậc chức vụ quản lý và hưởng lương hưu và thu nhập cao hơn.

Các doanh nghiệp có phụ nữ làm lãnh đạo vẫn gặp hạn chế trong việc tiếp cận tín dụng và các thị trường quốc tế. Một báo cáo năm 2017 của Oxfam ước tính người lao động là nam giới có thu nhập trung bình cao hơn 33% so với lao động nữ. Mức lương của lao động nữ có trình độ cao và có bằng đại học chỉ bằng 80% so với mức lương của nam giới tốt nghiệp đại học. Nhiều phụ nữ gặp khó khăn trong việc tìm việc làm sau tuổi 35, và có những báo cáo về việc phụ nữ nhận được thông báo chấm dứt hợp đồng lao động vào tuổi 35. Viện Công nhân và Công đoàn thuộc Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam lưu ý rằng phụ nữ trên 35 tuổi chiếm khoảng một nửa số người lao động thất nghiệp ở Việt Nam.

Các rào cản về xã hội và thái độ cũng như hạn chế trong việc tiếp cận nơi làm việc vẫn là vấn đề cần khắc phục đối với việc làm cho người khuyết tật.

e. Điều kiện làm việc có thể chấp nhận được

Mức lương tối thiểu đối với doanh nghiệp dao động từ 2,76 triệu đồng (\$117) mỗi tháng đến 3,98 triệu đồng (\$170) mỗi tháng, tùy theo khu vực. Vào tháng 8, Hội đồng Tiền lương Quốc gia đã nhất trí tăng mức lương tối thiểu thêm 5,3%, có hiệu lực từ năm 2019, nâng mức lương tối thiểu lên khoảng từ 2,92 triệu đồng (\$124) đến 4,18 triệu đồng ((\$178) mỗi tháng. Mức lương tối thiểu vượt ngưỡng thu nhập người nghèo chính thức của Tổng cục Thống kê và Ngân hàng Thế giới.

Luật quy định giới hạn thời gian làm thêm giờ không quá 50% số giờ làm việc bình thường mỗi ngày, không quá 30 giờ mỗi tháng và 200 giờ trong một năm, nhưng vẫn có ngoại lệ trong trường hợp đặc biệt, với mức tối đa là 300 giờ làm thêm một năm theo quy định của chính phủ sau khi đã tham vấn với Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và các đại diện người sử dụng lao động.

Luật quy định các tiêu chuẩn an toàn lao động và sức khỏe nghề nghiệp, đưa ra các thủ tục giải quyết quyền lợi cho người lao động là nạn nhân trong các vụ tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp, và quy định trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong các lĩnh vực an toàn lao động và sức khỏe nghề nghiệp. Luật quy định về quyền của người lao động trong việc tự đưa mình ra khỏi các tình huống gây nguy hiểm đến sức khỏe hoặc sự an toàn mà không ảnh hưởng tới việc làm của họ. Luật cũng quy định việc “cho thuê lại lao động”, một hình thức việc làm, giúp bảo vệ những người lao động bán thời gian và người giúp việc gia đình.

Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội là cơ quan chính có thẩm quyền về lĩnh vực lao động, giám sát việc thực thi pháp luật lao động, quản lý chính sách quan hệ lao động và thúc đẩy tạo việc làm. Thanh tra Lao động chịu trách nhiệm tiến hành thanh tra tại nơi làm việc để bảo đảm việc tuân thủ pháp luật lao động và các tiêu

chuẩn về an toàn lao động và sức khỏe nghề nghiệp. Thanh tra viên được quyền áp dụng các chế tài xử phạt, phạt tiền, thu hồi giấy phép hoạt động hoặc đăng ký, đóng cửa doanh nghiệp, đào tạo bắt buộc. Thanh tra viên có thể tiến hành ngay lập tức các biện pháp xử lý khi có lý do cho thấy sự tồn tại một mối nguy hiểm hiện hữu và nghiêm trọng đối với sức khỏe hoặc sự an toàn của người lao động, bao gồm biện pháp tạm đình chỉ hoạt động, mặc dù hiếm khi các biện pháp này được áp dụng. Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội đã thừa nhận những bất cập trong hệ thống thanh tra lao động của mình, và nhấn mạnh rằng hiện chưa có đủ số thanh tra viên lao động trên toàn quốc.

Việc thực thi pháp luật lao động và các tiêu chuẩn lao động của chính phủ, bao gồm cả việc thực thi trong khu vực kinh tế phi chính thức, chưa thường xuyên vì nhiều lý do, trong đó có lý do ít kinh phí và thiếu cán bộ thực thi pháp luật đã qua đào tạo..

Các báo cáo đáng tin cậy cho biết các nhà máy thường vi phạm quy định về số giờ làm thêm tối đa và số ngày nghỉ, trong đó có Báo cáo thường niên của Chương trình Better Work của ILO-IFC năm 2017. Báo cáo chỉ ra rằng mặc dù đa số các nhà máy tham gia chương trình tuân thủ quy định về số giờ làm thêm tối đa mỗi ngày là 4 giờ, nhưng 77% số nhà máy vẫn không tuân thủ quy định về số giờ làm thêm tối đa mỗi tháng (30 giờ) và 72% vượt quá số giờ làm thêm tối đa mỗi năm (300 giờ). Ngoài ra, do việc làm thêm vào chủ nhật là rất phổ biến, 44% số nhà máy vi phạm quy định phải dành ít nhất 4 ngày nghỉ mỗi tháng cho người lao động.

Những người lao động di cư, gồm cả những người đi tìm việc làm trong nước, là những người lao động dễ bị tổn thương nhất và thường phải chịu những điều kiện làm việc nguy hiểm. Những người lao động thuộc các nhóm dân tộc thiểu số thường làm việc trong khu vực kinh tế không chính thức, và theo ILO, người lao động không chính thức ở Việt Nam thường có thu nhập thấp và không ổn định, thời giờ làm việc kéo dài và thiếu sự bảo vệ của các thiết chế thị trường lao động. Hiện tượng bị thương khi làm việc do sức khỏe kém, điều kiện an toàn lao động và đào tạo nhân viên không đầy đủ vẫn là một vấn đề đáng quan ngại. Trong năm 2017, chính phủ cho biết có 8.956 vụ tai nạn lao động với 9.173 nạn nhân, trong đó có 898 vụ tai nạn chết người với 928 người thiệt mạng.